



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

*Thành phố Hồ Chí Minh*

Số 44

Ngày 01 tháng 8 năm 2014

## MỤC LỤC

Trang

### **PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

- 09-7-2014 - Chỉ thị số 15/2014/CT-UBND về tăng cường công tác tuyên truyền về sử dụng tổng đài cứu nạn, cứu hộ và phòng cháy chữa cháy 114. 3

### **PHẦN VĂN BẢN KHÁC**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

- 04-7-2014 - Quyết định số 3336/QĐ-UBND về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh. 6

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**

- 09-7-2014 - Quyết định số 1858/QĐ-UBND về việc công bố bổ sung kết quả hệ thống hóa kỳ đầu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận 6. 27

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10**

08-7-2014 - Quyết định số 6752/QĐ-UBND về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 10 ban hành trong kỳ hệ thống đến 31/12/2013.

# PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

## ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2014/CT-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 7 năm 2014*

### CHỈ THỊ

#### **Về tăng cường công tác tuyên truyền về sử dụng tổng đài cứu nạn, cứu hộ và phòng cháy chữa cháy 114**

Trong thời gian vừa qua đã xảy ra một số tai nạn nghiêm trọng, nhưng thông tin yêu cầu cứu nạn, cứu hộ chưa được kịp thời chuyển đến lực lượng chức năng dẫn đến hạn chế hiệu quả của công tác cứu nạn, cứu hộ.

Để đảm bảo tuyên truyền rộng rãi cho nhân dân biết chức năng tiếp nhận, xử lý thông tin cứu nạn, cứu hộ và phòng cháy chữa cháy của số điện thoại 114, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ thị:

**1.** Các thông tin về tai nạn, sự cố, yêu cầu cứu nạn, cứu hộ phải được thông báo kịp thời, chính xác theo tổng đài điện thoại cứu nạn, cứu hộ khẩn cấp 114.

- Lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở, lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành, chính quyền địa phương, cơ quan Công an nơi xảy ra sự cố, tai nạn khi nhận được tin báo sự cố, tai nạn cần cứu nạn, cứu hộ thì phải tiếp nhận và xử lý thông tin cứu nạn, cứu hộ; đồng thời báo ngay cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ qua tổng đài điện thoại 114.

- Lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có trách nhiệm tiếp nhận và kịp thời phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các thông tin sự cố, tai nạn và các yêu cầu về cứu nạn, cứu hộ qua tổng đài điện thoại 114.

**2.** Các đơn vị phối hợp, khẩn trương xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn người dân gọi đến tổng đài điện thoại 114 để thông báo các thông tin về thiên tai, tai nạn, cứu nạn, cứu hộ:

a) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy và các Sở - ngành Thành phố liên quan xây dựng Kế hoạch thông tin tuyên truyền sâu rộng tổng đài điện thoại 114 thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các kênh truyền thông báo đài và các kênh truyền thông khác.

- Chỉ đạo các đơn vị thông tin di động trên địa bàn Thành phố thực hiện nhắn tin thông báo, hướng dẫn cho người sử dụng các thuê bao di động đang hoạt động biết đến tổng đài điện thoại 114.

b) Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy nghiên cứu, đề xuất bổ sung, điều chỉnh tiêu lệnh phòng cháy, chữa cháy để người dân biết và kịp thời thông tin về tai nạn, sự cố, yêu cầu cứu nạn, cứu hộ đến tổng đài điện thoại 114.

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền về số tổng đài 114 với nội dung sinh động, dễ hiểu.

d) Ban An toàn giao thông Thành phố triển khai lắp đặt băng rôn tuyên truyền về số điện thoại 114 tại các khu vực bến xe, bến tàu, bến cảng, ga xe lửa, nhà ga sân bay, trên các phương tiện giao thông công cộng (xe buýt), đường thủy (đò phà), các khu vực công cộng.

đ) Ủy ban nhân dân các quận - huyện xây dựng Kế hoạch thông tin tuyên truyền sâu rộng số điện thoại 114 thông qua các kênh thông tin; sử dụng số điện thoại 114 trong các phương án diễn tập tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ của đơn vị, địa phương.

e) Đài Truyền hình Thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truyền hình trên địa bàn Thành phố phối hợp với Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền về số điện thoại cứu nạn, cứu hộ khẩn cấp 114 trên các kênh truyền hình, kênh phát thanh.

g) Các đơn vị thông tin di động trên địa bàn thành phố thực hiện chỉ đạo của cơ quan Nhà nước triển khai nhắn tin thông báo, hướng dẫn cho người sử dụng các thuê bao di động đang hoạt động biết về việc tiếp nhận các tin báo sự cố, tai nạn cần cứu nạn, cứu hộ thông qua số điện thoại khẩn cấp 114; nghiêm chỉnh chấp hành thực hiện định vị thuê bao di động phục vụ công tác cứu nạn cứu hộ khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

h) Thủ trưởng các Sở - ngành trên địa bàn thành phố trong phạm vi nhiệm vụ,

quyền hạn triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công nhân viên và quần chúng nhân dân biết số điện thoại khẩn cấp 114 thực hiện việc tiếp nhận và xử lý thông tin tai nạn, cứu nạn, cứu hộ.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố) tham mưu cho Lãnh đạo Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố xây dựng phương án diễn tập và chỉ đạo các đơn vị thực hiện tuyên truyền về tổng đài 114.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thường trực Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố, Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Công an Thành phố, Sở Y tế, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan đề xuất giải pháp nâng cấp hệ thống, trang thiết bị của các tổng đài 113, 114 và 115; đồng thời theo dõi, tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố các nội dung thực hiện trong Chỉ thị này.

Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn Thành phố, các thành viên Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, phường - xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**PHẦN VĂN BẢN KHÁC****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3336/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 7 năm 2014***QUYẾT ĐỊNH****Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của  
Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng ban quản lý Khu Công nghệ cao tại Tờ trình số 04/TTr-KCNC ngày 21 tháng 5 năm 2014 và ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại văn bản số 2388/STP-KSTT ngày 12 tháng 5 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền

giải quyết của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh. Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng ban quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3336/QĐ-UBND  
ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành**

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định thủ tục hành chính mới
<b>I. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường</b>		
1	Thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trong Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực thi hành từ ngày 25/3/2014.



## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

### Thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường

#### - Trình tự thực hiện:

+ **Bước 1:** Chủ dự án chuẩn bị hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của Ban Quản lý Khu công nghệ cao TP.HCM (địa chỉ: Lô T2-3, đường D1, phường Tân Phú, Quận 9, TP.HCM), vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút).

+ **Bước 2:** Ban Quản lý Khu Công nghệ cao tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ

✓ Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Bộ phận tiếp nhận tiếp nhận hồ sơ và xuất biên nhận.

✓ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ theo quy định, Bộ phận tiếp nhận hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ

Thời hạn tiếp nhận và trả lời tính đầy đủ của hồ sơ: Năm (05) ngày làm việc.

+ **Bước 3:** Thẩm định hồ sơ

Ban Quản lý thành lập hội đồng và tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược gồm những bước sau:

✓ Dự thảo quyết định thành lập hội đồng thẩm định với cơ cấu và thành phần theo quy định tại Điều 18 của Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 theo mẫu quy định tại Phụ lục 3.1 của Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

✓ Yêu cầu chủ dự án cung cấp, bổ sung các tài liệu liên quan trong trường hợp cần thiết và gửi cho các thành viên hội đồng thẩm định trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định thành lập hội đồng thẩm định.

✓ Thu thập, cung cấp các thông tin liên quan đến dự án cho hội đồng thẩm định.

✓ Tổ chức các cuộc họp của hội đồng thẩm định và các hoạt động quy định tại Khoản 4, Điều 18 của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP.

✓ Thông báo bằng văn bản cho chủ dự án về kết quả thẩm định và những yêu cầu liên quan đến việc hoàn chỉnh hồ sơ thẩm định trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức phiên họp chính thức cuối cùng của hội đồng thẩm định. Nội dung của văn bản thông báo phải chỉ rõ một (01) trong các tình trạng sau đây về kết

quả thẩm định: thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung; thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung; không thông qua.

✓ Tổ chức rà soát nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của chủ dự án gửi lại sau khi chỉnh sửa, bổ sung. Trong trường hợp cần thiết, có văn bản đề nghị một số thành viên hội đồng tiếp tục cho ý kiến nhận xét về báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung.

✓ Dự thảo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo mẫu quy định tại Phụ lục 2.6 của Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

✓ Lập dự toán, thanh quyết toán các khoản chi phí cho hoạt động của hội đồng thẩm định.

+ **Bước 4:** Trả lời kết quả thẩm định

Sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được thẩm định với kết quả thông qua không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung, chủ dự án hoàn thiện báo cáo, ký vào phía dưới của từng trang báo cáo (trừ trang bìa thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 2.4 của Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường), nhân bản, đóng thành quyển gáy cứng, đóng dấu (nếu có) và gửi báo cáo đến cơ quan thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường với số lượng đủ để gửi tới các địa chỉ quy định tại Khoản 2, Điều 21 của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP kèm theo một (01) bản được ghi trên đĩa CD và văn bản của chủ dự án giải trình về những chỉnh sửa, bổ sung nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường theo yêu cầu trong văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan thường trực thẩm định.

+ **Bước 5:** Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường

Ban Quản lý ban hành quyết định phê duyệt và chứng thực vào mặt sau của trang phụ bì của báo cáo đánh giá tác động môi trường về việc đã phê duyệt báo cáo này và gửi chủ dự án và các cơ quan liên quan

- **Cách thức thực hiện:** nộp trực tiếp tại trụ sở Ban Quản lý.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

+ Thành phần hồ sơ:

(1) Một (01) văn bản của chủ dự án đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 2.3 của Thông tư 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011.

(2) Bảy (07) bản báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án. Trường hợp số lượng thành viên hội đồng thẩm định nhiều hơn bảy (07) người, hoặc trong trường hợp cần thiết khác theo yêu cầu của công tác thẩm định, chủ dự án phải cung cấp thêm số lượng báo cáo đánh giá tác động môi trường. Hình thức trang bìa, trang phụ bìa và yêu cầu về cấu trúc và nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường thực hiện theo mẫu quy định tại các Phụ lục 2.4 và Phụ lục 2.5 của Thông tư 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011.

(3) Một (01) bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi).

(4) Một (01) bản sao quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường, quyết định phê duyệt hoặc giấy xác nhận đề án bảo vệ môi trường hoặc văn bản chứng minh bản cam kết bảo vệ môi trường đã được đăng ký của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đang vận hành (đối với dự án cải tạo, mở rộng, nâng cấp, nâng công suất của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đang hoạt động đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đăng ký, xác nhận bản cam kết bảo vệ môi trường hoặc xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường hoặc phê duyệt, xác nhận đề án bảo vệ môi trường tới mức tương đương với các đối tượng từ mục 1 đến mục 143, Phụ lục II của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP)

(5) Một (01) bản sao quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án trước đó (đối với dự án đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường nhưng chưa đi vào vận hành phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường trong các trường hợp: thay đổi địa điểm thực hiện dự án hoặc không triển khai thực hiện dự án trong thời gian ba sáu (36) tháng, kể từ thời điểm ban hành quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; tăng quy mô, công suất hoặc thay đổi công nghệ làm gia tăng phạm vi gây tác động hoặc làm gia tăng các tác động tiêu cực đến môi trường không do chất thải gây ra hoặc làm gia tăng tổng lượng chất thải hoặc phát sinh các loại chất thải mới, chất thải có thành phần gây ô nhiễm cao hơn so với kết quả tính toán, dự báo trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt).

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**- Thời hạn giải quyết:**

+ Thời hạn tiếp nhận và trả lời tính đầy đủ của hồ sơ: Năm (05) ngày làm việc.

+ Thời hạn thẩm định: tối đa là ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với những dự án phức tạp về tác động môi trường, thời hạn thẩm định là bốn mươi lăm (45) ngày làm việc.

+ Thời hạn phê duyệt: tối đa là mười lăm (15) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Thời hạn thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường không bao gồm thời gian chủ dự án hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính là Ban quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Mẫu văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục 2.3 của Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

+ Mẫu bìa và trang phụ bìa của báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục 2.4 của Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

+ Cấu trúc và nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường (Phụ lục 2.5 của Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

- **Phí, lệ phí:** 5.000.000 đồng/hồ sơ.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; báo cáo đánh giá tác động môi trường được xác nhận.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Bảo vệ môi trường 2005, có hiệu lực từ ngày 01/7/2006;

+ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, có hiệu lực thi hành từ ngày 05/6/2011;

+ Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18/7/2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, có hiệu lực thi hành từ ngày 02/9/2011;

+ Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30/3/2010 của Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường, có hiệu lực thi hành từ ngày 10/5/2010;

+ Quyết định số 97/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 của UBND thành phố về thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2010;

+ Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trong Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, có hiệu lực thi hành từ ngày 25/3/2014./.

**Phụ lục 2.3****Mẫu văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường)*

(1)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

V/v thẩm định báo cáo ĐTM  
của Dự án (2)

(Địa danh), ngày... tháng... năm...

Kính gửi: (3)

Chúng tôi là: (1), chủ dự án (2), thuộc mục số... Phụ lục II (hoặc thuộc mục số... Phụ lục III) Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường.

Dự án đầu tư do... phê duyệt.

- Địa điểm thực hiện Dự án:...
- Địa chỉ liên hệ:...
- Điện thoại:...; Fax:...; E-mail: ...

Xin gửi đến quý (3) hồ sơ gồm:

- Một (01) bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương);
- Bảy (07) bản báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án bằng tiếng Việt.

Chúng tôi xin bảo đảm về độ trung thực của các số liệu, tài liệu trong các văn bản nêu trên. Nếu có gì sai phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị (3) thẩm định báo cáo đánh giá môi trường của Dự án.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- 
- Lưu ...

(4)

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Chủ dự án;
- (2) Tên đầy đủ của Dự án;
- (3) Cơ quan có thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án;
- (4) Đại diện có thẩm quyền của chủ dự án.

**Phụ lục 2.4****Mẫu bìa và trang phụ bìa của báo cáo đánh giá tác động môi trường**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường)*

(Cơ quan chủ quản/phê duyệt dự án (nếu có))  
(Chủ dự án)

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG**  
của Dự án (1)

**CHỦ DỰ ÁN (\*)**  
(Đại diện có thẩm quyền của chủ dự án  
ký, ghi họ tên, đóng dấu (\*\*))

**ĐƠN VỊ TƯ VẤN (nếu có) (\*)**  
(Đại diện có thẩm quyền của đơn vị  
ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Tháng... năm...

*Ghi chú:*

(1) Tên đầy đủ, chính xác của Dự án;

(\*) Chỉ thể hiện ở trang phụ bìa;

(\*\*) Chỉ bắt buộc đóng dấu nếu chủ dự án là pháp nhân.

## Phụ lục 2.5

### Cấu trúc và nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường

(Ban hành kèm theo Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường)

### MỤC LỤC DANH MỤC CÁC TỪ VÀ CÁC KÝ HIỆU VIẾT TẮT DANH MỤC CÁC BẢNG DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ

### TÓM TẮT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Cần nêu rõ các nội dung chính của dự án, các tác động đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội, các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và chương trình quản lý môi trường. Bản tóm tắt cần được trình bày súc tích với văn phong dễ hiểu, không nặng tính kỹ thuật và có dung lượng không quá 10% tổng số trang của báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM).

### MỞ ĐẦU

#### 1. Xuất xứ của dự án

1.1. Tóm tắt về xuất xứ, hoàn cảnh ra đời của dự án đầu tư (sự cần thiết phải đầu tư dự án), trong đó nêu rõ là loại dự án mới, dự án bổ sung, dự án mở rộng, dự án nâng cấp hay dự án loại khác.

*Lưu ý:*

- Đối với trường hợp lập lại báo cáo ĐTM, phải nêu rõ lý do lập lại và nêu rõ số, thời gian ban hành, cơ quan ban hành quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM của dự án trước đó.

- Đối với trường hợp dự án cải tạo, mở rộng, nâng cấp, nâng công suất, phải nêu rõ văn bản phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc xác nhận/đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường hoặc quyết định phê duyệt/văn bản xác nhận đề án bảo vệ môi trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đang hoạt động.

1.2. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương của dự án).

1.3. Mối quan hệ của dự án với các quy hoạch phát triển do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt (nêu rõ hiện trạng của các quy hoạch phát triển có liên quan đến dự án: đang trong giai đoạn xây dựng đề trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt hoặc đã được phê duyệt thì nêu đầy đủ tên gọi của quyết định phê duyệt).

1.4. Trường hợp dự án nằm trong khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp, khu chế xuất và các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung khác thì phải nêu đầy đủ tên gọi của khu đó, sao và đính kèm các văn bản sau vào Phụ lục của báo cáo ĐTM:



- Quyết định phê duyệt (nếu có) báo cáo ĐTM của dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng của khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp, khu chế xuất và các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung khác.

- Văn bản xác nhận (nếu có) đã thực hiện/hoàn thành các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với trường hợp báo cáo ĐTM của dự án xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung khác đi vào vận hành sau ngày 01 tháng 7 năm 2006).

## **2. Căn cứ pháp luật và kỹ thuật của việc thực hiện ĐTM**

2.1. Liệt kê các văn bản pháp luật và kỹ thuật làm căn cứ cho việc thực hiện ĐTM và lập báo cáo ĐTM của dự án, trong đó nêu đầy đủ, chính xác mã số, tên, ngày ban hành, cơ quan ban hành của từng văn bản.

2.2. Liệt kê các tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng bao gồm các Tiêu chuẩn Việt Nam, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của Việt Nam, tiêu chuẩn, quy chuẩn ngành; các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc tế hoặc các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác được sử dụng trong báo cáo ĐTM của dự án.

2.3. Liệt kê các tài liệu, dữ liệu do chủ dự án tự tạo lập được sử dụng trong quá trình đánh giá tác động môi trường.

## **3. Phương pháp áp dụng trong quá trình ĐTM**

Liệt kê đầy đủ các phương pháp được sử dụng trong quá trình thực hiện ĐTM và phân loại thành hai nhóm:

- Các phương pháp ĐTM;
- Các phương pháp khác (điều tra, khảo sát, nghiên cứu, đo đạc, phân tích môi trường...).

## **4. Tổ chức thực hiện ĐTM**

4.1. Nêu tóm tắt về việc tổ chức thực hiện ĐTM và lập báo cáo ĐTM của chủ dự án, trong đó chỉ rõ việc có thuê hay không thuê đơn vị tư vấn lập báo cáo ĐTM. Trường hợp có thuê đơn vị tư vấn, nêu rõ tên đơn vị tư vấn, họ và tên người đại diện theo pháp luật, địa chỉ liên hệ của đơn vị tư vấn.

4.2. Danh sách những người trực tiếp tham gia lập báo cáo ĐTM của dự án (bao gồm các thành viên của chủ dự án và các thành viên của đơn vị tư vấn, nêu rõ học hàm, học vị, chuyên ngành đào tạo của từng thành viên).

# **Chương 1 MÔ TẢ TÓM TẮT DỰ ÁN**

## **1.1. Tên dự án**

Nêu chính xác như tên trong dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương của dự án).

## **1.2. Chủ dự án**

Nêu đầy đủ: chủ dự án, địa chỉ và phương tiện liên hệ với chủ dự án; họ tên và chức danh của người đại diện theo pháp luật của chủ dự án.

### 1.3. Vị trí địa lý của dự án

Mô tả rõ ràng vị trí địa lý (gồm cả tọa độ theo quy chuẩn hiện hành, ranh giới...) của địa điểm thực hiện dự án trong mối tương quan với:

- Các đối tượng tự nhiên (hệ thống đường giao thông; hệ thống sông suối, ao hồ và các vực nước khác; hệ thống đồi núi; khu bảo tồn...).

- Các đối tượng kinh tế - xã hội (khu dân cư; khu đô thị; các đối tượng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; các công trình văn hóa, tôn giáo, các di tích lịch sử...).

- Các đối tượng khác xung quanh khu vực dự án, đặc biệt là các đối tượng có khả năng bị tác động bởi dự án.

- Các phương án vị trí của dự án (nếu có) và phương án lựa chọn. Lưu ý mô tả cụ thể hiện trạng quản lý và sử dụng đất trên diện tích đất của dự án.

*Các thông tin về các đối tượng tại mục này phải được thể hiện trên sơ đồ vị trí địa lý (trường hợp cần thiết, chủ dự án bổ sung bản đồ hành chính vùng dự án hoặc ảnh vệ tinh) và có chú giải rõ ràng.*

### 1.4. Nội dung chủ yếu của dự án (phương án lựa chọn)

#### 1.4.1 Mô tả mục tiêu của dự án

#### 1.4.2 Khối lượng và quy mô các hạng mục dự án

Liệt kê đầy đủ, mô tả chi tiết về khối lượng và quy mô (không gian và thời gian) của các hạng mục của dự án có khả năng gây tác động đến môi trường trong quá trình thực hiện dự án, kèm theo sơ đồ, bản vẽ mặt bằng tổng thể bố trí tất cả các hạng mục công trình hoặc các sơ đồ, bản vẽ riêng lẻ cho từng hạng mục công trình. Các công trình được phân thành 2 loại sau:

- Các hạng mục công trình chính: công trình phục vụ mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của dự án;

- Các hạng mục công trình phụ trợ phục vụ cho hoạt động của công trình chính như: giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, cung cấp điện, cung cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, giải phóng mặt bằng, di dân tái định cư, cây xanh phòng hộ môi trường, trạm xử lý nước thải, nơi xử lý hoặc trạm tập kết chất thải rắn (nếu có), các công trình bảo vệ rừng, tài nguyên thủy sản, phòng chống xâm nhập mặn, lan truyền nước phèn, ngăn ngừa thay đổi chế độ thủy văn, phòng chống xói lở, bồi lắng; các công trình ứng phó sự cố tràn dầu, cháy nổ, sự cố môi trường (nếu có) và các công trình khác (tùy thuộc vào loại hình dự án).

#### 1.4.3. Mô tả biện pháp, khối lượng thi công xây dựng các công trình của dự án

#### 1.4.4. Công nghệ sản xuất, vận hành

Mô tả chi tiết, cụ thể về công nghệ sản xuất, vận hành từng hạng mục công trình có khả năng gây tác động đến môi trường, kèm theo sơ đồ minh họa. Trên các sơ đồ minh họa này phải chỉ rõ các yếu tố môi trường có khả năng phát sinh như: nguồn phát sinh chất thải và các yếu tố gây tác động khác không do chất thải gây ra như thay đổi cân bằng nước, bồi lắng, xói lở, chấn động, ồn, xâm phạm vùng sinh thái tự nhiên, xâm phạm vào khu dân cư, di sản di tích, công trình tôn giáo văn hóa, khu sản xuất, kinh doanh.

#### 1.4.5. Danh mục máy móc, thiết bị

Liệt kê đầy đủ các loại máy móc, thiết bị chính cần có của dự án (nếu là máy móc, thiết bị cũ thì cần làm rõ tỷ lệ phần trăm cũ/mới của thiết bị).

#### **1.4.6. Nguyên, nhiên, vật liệu (đầu vào) và các chủng loại sản phẩm (đầu ra) của dự án**

Liệt kê đầy đủ thành phần và tính chất của các loại nguyên, nhiên, vật liệu (đầu vào) và các chủng loại sản phẩm (đầu ra) của dự án kèm theo chỉ dẫn về tên thương hiệu và công thức hóa học, nếu có.

#### **1.4.7. Tiến độ thực hiện dự án**

Mô tả chi tiết về tiến độ thực hiện các hạng mục công trình của dự án từ khi bắt đầu cho đến khi hoàn thành và đi vào vận hành chính thức và có thể thể hiện dưới dạng biểu đồ.

#### **1.4.8. Vốn đầu tư**

Nêu rõ tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư của dự án, trong đó, chỉ rõ mức đầu tư cho hoạt động bảo vệ môi trường của dự án.

#### **1.4.9. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án**

##### **Yêu cầu:**

- Đối với dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư này, nội dung của mục 1.4 cần phải thể hiện thêm các thông tin về cơ sở đang hoạt động đặc biệt là các công trình, thiết bị, hạng mục, công nghệ sẽ được tiếp tục sử dụng trong dự án bổ sung, dự án mở rộng, dự án nâng cấp; các công trình, thiết bị, hạng mục, công nghệ sẽ được thay đổi, điều chỉnh, bổ sung.

- Đối với dự án được lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường được quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này, nội dung của mục 1.4 cần làm rõ hiện trạng thi công các hạng mục công trình của dự án, thể hiện rõ các thông tin về các thay đổi, điều chỉnh của dự án.

## **Chương 2**

### **ĐIỀU KIỆN MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN VÀ KINH TẾ - XÃ HỘI KHU VỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN**

#### **2.1. Điều kiện môi trường tự nhiên**

##### **2.1.1. Điều kiện về địa lý, địa chất**

Chỉ đề cập và mô tả các đối tượng, hiện tượng, quá trình có thể bị tác động bởi dự án (đối với dự án có làm thay đổi các yếu tố địa lý, cảnh quan; dự án khai thác khoáng sản và dự án liên quan đến các công trình ngầm thì phải mô tả một cách chi tiết); chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

##### **2.1.2. Điều kiện về khí tượng**

Chỉ trình bày các đặc trưng khí tượng có liên quan đến dự án và/hoặc làm căn cứ cho các tính toán có liên quan đến ĐTM (nhiệt độ không khí, độ ẩm, vận tốc gió, hướng gió, tần suất gió, nắng và bức xạ, lượng mưa, bão và các điều kiện về khí tượng dị thường khác); chỉ rõ độ dài chuỗi số liệu; nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

##### **2.1.3. Điều kiện thủy văn/hải văn**

Chi trình bày các đặc trưng thủy văn/hải văn có liên quan đến dự án và/hoặc làm căn cứ cho các tính toán có liên quan đến ĐTM (mức nước, lưu lượng, tốc độ dòng chảy và các điều kiện về thủy văn/hải văn khác); chỉ rõ độ dài chuỗi số liệu; nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

#### **2.1.4. Hiện trạng chất lượng các thành phần môi trường vật lý**

Chi đề cập và mô tả các thành phần môi trường có khả năng chịu tác động trực tiếp bởi dự án như: môi trường không khí tiếp nhận trực tiếp nguồn khí thải của dự án (lưu ý hơn đến các vùng bị ảnh hưởng ở cuối các hướng gió chủ đạo), nguồn nước tiếp nhận trực tiếp nước thải của dự án, đất, trầm tích và hệ sinh vật chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi chất thải và các yếu tố khác của dự án.

Đối với môi trường không khí, nước, đất và trầm tích đòi hỏi như sau:

- Chi dẫn rõ ràng các số liệu đo đạc, phân tích tại thời điểm tiến hành ĐTM về chất lượng môi trường khu vực dự án (lưu ý: các điểm đo đạc, lấy mẫu phải có mã số, có chỉ dẫn về thời gian, địa điểm, đồng thời, phải được thể hiện bằng các biểu, bảng rõ ràng và được minh họa bằng sơ đồ bố trí các điểm trên nền bản đồ khu vực. Việc đo đạc, lấy mẫu, phân tích phải tuân thủ quy trình, quy phạm về quan trắc, phân tích môi trường; kết quả đo đạc, lấy mẫu, phân tích phải được hoàn thiện và được xác nhận của các đơn vị có chức năng theo quy định của pháp luật);

- Nhận xét về mức độ ô nhiễm không khí, nước, đất và trầm tích được đánh giá so với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Nhận định về nguyên nhân, nguồn gốc ô nhiễm. Trong trường hợp có đủ cơ sở dữ liệu về môi trường, đánh giá sơ bộ về sức chịu tải của môi trường ở khu vực dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

#### **2.1.5. Hiện trạng tài nguyên sinh học**

Cần có số liệu mới nhất về các hệ sinh thái trên cơ sở khảo sát thực tế do chủ dự án hoặc chủ dự án ủy nhiệm đơn vị tư vấn thực hiện, hoặc tham khảo từ các nguồn khác.

- Nêu số liệu, thông tin về các hệ sinh thái cần có thể bị tác động bởi dự án, bao gồm: các nơi cư trú, các vùng sinh thái nhạy cảm (đất ngập nước, các vườn quốc gia, khu bảo vệ thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển trong và lân cận khu vực dự án), khoảng cách từ dự án đến các vùng sinh thái nhạy cảm gần nhất. Diện tích các loại rừng (nếu có); danh mục các loài thực vật, động vật hoang dã, các loài sinh vật được ưu tiên bảo vệ, các loài đặc hữu có trong vùng có thể bị tác động do dự án.

- Nêu số liệu, thông tin về các hệ sinh thái nước có thể bị tác động bởi dự án, bao gồm các đặc điểm hệ sinh thái nước, danh mục các loài phiêu sinh, động vật đáy, cá và tài nguyên thủy sản khác.

#### **Yêu cầu:**

- Cần có số liệu mới nhất về điều kiện môi trường tự nhiên trên cơ sở khảo sát thực tế do chủ đầu tư hoặc đơn vị tư vấn thực hiện. Nếu là số liệu của các đơn vị khác cần ghi rõ nguồn, thời gian khảo sát.

- Đối với dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư này, trên cơ sở số liệu hiện có, nội dung của mục 2.1 Phụ lục này cần bổ sung các thông tin về các thay đổi môi trường tự nhiên so với thời điểm phê duyệt báo cáo ĐTM của dự án trước đó và nêu rõ số liệu về kết quả giám sát, quan trắc môi trường đã được thực hiện đối với cơ sở đang hoạt động. Phân tích các nguyên nhân của các thay đổi đó.

## 2.2. Điều kiện kinh tế - xã hội

### 2.2.1. Điều kiện về kinh tế

Chỉ đề cập đến các hoạt động kinh tế (công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, khai khoáng, du lịch, thương mại, dịch vụ và các ngành khác), nghề nghiệp, thu nhập của các hộ bị ảnh hưởng do dự án trong khu vực dự án và số liệu kinh tế vùng kế cận có thể bị tác động bởi dự án; chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

### 2.2.2. Điều kiện về xã hội

Chỉ đề cập đến: dân số, đặc điểm các dân tộc (nếu là vùng có đồng bào dân tộc thiểu số), vị trí, tên các công trình văn hóa, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử, khu dân cư, khu đô thị và các công trình liên quan khác trong vùng dự án và các vùng kế cận bị tác động bởi dự án; các ngành y tế, văn hóa, giáo dục, mức sống, tỷ lệ hộ nghèo ở các địa phương tại vùng có thể bị tác động do dự án.

#### **Yêu cầu:**

- Số liệu về kinh tế, xã hội phải được cập nhật vào thời điểm ĐTM trên cơ sở chủ dự án hoặc đơn vị tư vấn khảo sát bổ sung, kết hợp số liệu thu thập từ các nguồn khác. Chỉ dẫn nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo, sử dụng.

- Đối với dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư này và các dự án quy định tại Điều 11 của Thông tư này, nội dung của mục 2.2 Phụ lục này cần so sánh, đối chiếu với điều kiện kinh tế - xã hội tại thời điểm báo cáo ĐTM đã được phê duyệt và phân tích các nguyên nhân của các thay đổi đó.

## Chương 3 ĐÁNH GIÁ CÁC TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

*(Nguyên tắc chung: Việc đánh giá tác động của dự án tới môi trường tự nhiên và kinh tế - xã hội được thực hiện theo các giai đoạn chuẩn bị, xây dựng, vận hành và giai đoạn khác (nếu có) như: tháo dỡ, đóng cửa, cải tạo phục hồi môi trường và các hoạt động khác có khả năng gây tác động đến môi trường và phải được cụ thể hóa cho từng nguồn gây tác động, đến từng đối tượng bị tác động. Mỗi tác động đều phải được đánh giá một cách cụ thể, chi tiết về mức độ, về quy mô không gian và thời gian (đánh giá một cách định tính, định lượng, chi tiết và cụ thể cho dự án đó bằng các phương pháp tính toán cụ thể hoặc mô hình hóa (trong các trường hợp có thể sử dụng mô hình) để xác định một cách định lượng các tác động) và so sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành).*

### 3.1. Đánh giá tác động

#### 3.1.1. Đánh giá tác động trong giai đoạn chuẩn bị của dự án

Việc đánh giá tác động trong giai đoạn chuẩn bị của dự án phải được thực hiện đối với các hoạt động trong giai đoạn này và phải bao gồm các công việc sau:

- Phân tích, đánh giá ưu điểm, nhược điểm từng phương án địa điểm thực hiện dự án (nếu có) đến môi trường.

- Tác động do giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư (nếu có). Trường hợp các hoạt động giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư được thực hiện theo nhiều giai đoạn, nội dung này cần tiếp tục được đánh giá đầy đủ trong các giai đoạn tương ứng;

- Tác động do quá trình san lấp mặt bằng dự án (nếu có).

**3.1.2. Đánh giá tác động trong giai đoạn thi công xây dựng****3.1.3. Đánh giá tác động trong giai đoạn vận hành (hoạt động) của dự án****3.1.4. Đánh giá tác động trong giai đoạn khác của dự án (tháo dỡ, đóng cửa, cải tạo phục hồi môi trường và các hoạt động khác có khả năng gây tác động đến môi trường)****Yêu cầu:**

Trong giai đoạn thi công xây dựng, giai đoạn vận hành và giai đoạn khác (nếu có) của dự án (mục 3.1.2, 3.1.3 và 3.1.4 Phụ lục này), cần làm rõ các hoạt động của dự án và trên cơ sở đó đánh giá tác động của các hoạt động của dự án theo từng nguồn gây tác động. Từng nguồn gây tác động phải được đánh giá tác động theo đối tượng bị tác động, phạm vi tác động, mức độ tác động, xác suất xảy ra tác động, khả năng phục hồi của các đối tượng bị tác động.

**Lưu ý cần làm rõ:**

- Nguồn gây tác động có liên quan đến chất thải: cần cụ thể hóa về thái lượng (tài lượng) và nồng độ của tất cả các thông số chất thải đặc trưng cho dự án và so sánh với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành; cụ thể hóa về không gian và thời gian phát sinh chất thải;

- Nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải (tiếng ồn, độ rung, xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ, đáy biển; thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; xâm nhập mặn; xâm nhập phen; mất rừng, thảm thực vật, động vật hoang dã, tác động đến các hệ sinh thái nhạy cảm, suy thoái các thành phần môi trường vật lý và sinh học; biến đổi đa dạng sinh học, các tác động do biến đổi khí hậu và các nguồn gây tác động không liên quan đến chất thải khác);

**3.1.5. Tác động do các rủi ro, sự cố**

- Việc đánh giá tác động này là dựa trên cơ sở kết quả đánh giá rủi ro của dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương) hoặc dựa trên cơ sở giả định các rủi ro, sự cố xảy ra trong quá trình triển khai dự án;

- Chỉ dẫn cụ thể về không gian, thời gian có thể xảy ra rủi ro, sự cố;

- Chỉ dẫn cụ thể về mức độ, không gian và thời gian xảy ra tác động do rủi ro, sự cố.

**3.2. Nhận xét về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các đánh giá**

Nhận xét khách quan về mức độ chi tiết, độ tin cậy của các đánh giá về các tác động môi trường, các rủi ro, sự cố môi trường có khả năng xảy ra khi triển khai dự án. Đối với các vấn đề còn thiếu độ tin cậy cần thiết, phải nêu rõ các lý do khách quan và các lý do chủ quan (như thiếu thông tin, dữ liệu; số liệu, dữ liệu hiện có đã bị lạc hậu; số liệu, dữ liệu tự tạo lập chưa có đủ độ chính xác, tin cậy; thiếu hoặc độ tin cậy của phương pháp đánh giá có hạn; trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ về ĐTM có hạn; các nguyên nhân khác).

**Chương 4****BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA, GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG TIÊU CỰC VÀ PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG****4.1. Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu các tác động tiêu cực của dự án đến môi trường**

*4.1.1. Trong giai đoạn chuẩn bị*

*4.1.2. Trong giai đoạn xây dựng*

*4.1.3. Trong giai đoạn vận hành*

*4.1.4. Trong các giai đoạn khác (nếu có)*

**4.2. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó đối với các rủi ro, sự cố**

*4.2.1. Trong giai đoạn chuẩn bị*

*4.2.2. Trong giai đoạn xây dựng*

*4.2.3. Trong giai đoạn vận hành*

*4.2.4. Trong các giai đoạn khác (nếu có)*

**Yêu cầu:**

- Đối với mỗi giai đoạn nêu tại mục 4.1 và 4.2 Phụ lục này, việc đề ra các biện pháp phải đảm bảo các nguyên tắc sau đây:

+ Mỗi loại tác động tiêu cực đến các đối tượng tự nhiên và kinh tế - xã hội đã xác định tại Chương 3 đều phải có kèm theo biện pháp giảm thiểu tương ứng, có lý giải rõ ràng về ưu điểm, nhược điểm, mức độ khả thi, hiệu suất/hiệu quả xử lý. Trong trường hợp việc triển khai các biện pháp giảm thiểu của dự án liên quan đến nhiều cơ quan, tổ chức, phải kiến nghị cụ thể tên các cơ quan, tổ chức đó và đề xuất phương án phối hợp cùng giải quyết; trường hợp không thể có biện pháp khả thi thì phải nêu rõ lý do và có kiến nghị về phương hướng, cách thức giải quyết;

+ Phải chứng minh được sau khi áp dụng biện pháp giảm thiểu, các tác động tiêu cực sẽ được giảm đến mức nào, có so sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành. Trường hợp bất khả kháng, phải nêu rõ lý do và có các kiến nghị cụ thể để các cơ quan liên quan có hướng giải quyết, quyết định.

+ Mỗi biện pháp đưa ra phải được cụ thể hóa về: tính khả thi của biện pháp; không gian, thời gian và hiệu quả áp dụng của biện pháp.

- Đối với dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư này, nội dung của các điểm 4.1.3, 4.2.3 Phụ lục này cần nêu rõ kết quả của việc áp dụng các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường của cơ sở đang hoạt động và phân tích các nguyên nhân của các kết quả đó. Hiện trạng các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường hiện có của cơ sở đang hoạt động và mối liên hệ của các công trình, biện pháp này với hệ thống công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án.

## **Chương 5**

### **CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG**

#### **5.1. Chương trình quản lý môi trường**

Xây dựng một chương trình nhằm quản lý các vấn đề bảo vệ môi trường cho các giai đoạn chuẩn bị, xây dựng các công trình của dự án, vận hành dự án và giai đoạn khác (nếu có). Chương trình quản lý môi trường được xây dựng trên cơ sở tổng hợp từ các chương 1, 3, 4 dưới dạng bảng như sau:

Giai đoạn hoạt động của Dự án	Các hoạt động của dự án	Các tác động môi trường	Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường	Kinh phí thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường	Thời gian thực hiện và hoàn thành	Trách nhiệm tổ chức thực hiện	Trách nhiệm giám sát
1	2	3	4	5	6	7	8
Chuẩn bị							
Xây dựng							
Vận hành							
Giai đoạn khác (nếu có)							

## 5.2. Chương trình giám sát môi trường

Đề ra chương trình nhằm giám sát các chất thải và các tác động không liên quan đến chất thải phát sinh trong suốt quá trình chuẩn bị, xây dựng, vận hành và giai đoạn khác (nếu có), như: tháo dỡ, đóng cửa, cải tạo phục hồi môi trường và các hoạt động khác có khả năng gây tác động đến môi trường của dự án.

- Giám sát chất thải: phải giám sát lưu lượng/tổng lượng thải và các thông số đặc trưng cho chất thải của dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành của Việt Nam với tần suất tối thiểu 01 lần/03 tháng. Các điểm giám sát phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng và tọa độ theo quy chuẩn hiện hành (không bắt buộc đối với chất thải rắn).

Việc giám sát liên tục, tự động chất thải phát sinh từ quá trình hoạt động của dự án đối với từng dự án cụ thể phải thực hiện theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định có liên quan của pháp luật hiện hành. Trường hợp pháp luật chưa có quy định cụ thể về việc này, cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường xem xét, quyết định.

- Giám sát môi trường xung quanh: chỉ giám sát các thông số ô nhiễm đặc trưng cho dự án theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định hiện hành của Việt Nam trong trường hợp tại khu vực thực hiện dự án không có các trạm, điểm giám sát chung của cơ quan nhà nước, với tần suất tối thiểu 01 lần/06 tháng. Các điểm giám sát phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng và tọa độ theo quy chuẩn hiện hành.



- Giám sát khác (nếu có, tùy thuộc từng dự án cụ thể):

+ Giám sát các yếu tố: xói mòn, trượt, sụt, lở, lún đất; xói lở bờ sông, bờ suối, bờ hồ, bờ biển; bồi lắng lòng sông, lòng suối, lòng hồ, đáy biển; thay đổi mực nước mặt, nước ngầm; xâm nhập mặn; xâm nhập phèn; các tác động tới các đối tượng tự nhiên và kinh tế - xã hội khác với tần suất phù hợp nhằm theo dõi được sự biến đổi theo không gian và thời gian của các yếu tố này. Các điểm giám sát (nếu có) phải được thể hiện cụ thể trên sơ đồ với chú giải rõ ràng và tọa độ theo quy chuẩn hiện hành.

+ Giám sát sự thay đổi của các loài động vật, thực vật quý hiếm trong khu vực thực hiện dự án và chịu tác động tiêu cực do dự án gây ra với tần suất tối thiểu 01 lần/năm.

## **Chương 6 THAM VẤN Ý KIẾN CỘNG ĐỒNG**

Nêu tóm tắt quá trình tổ chức tham vấn ý kiến cộng đồng và tổng hợp các ý kiến theo các mục như sau:

**6.1. Ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã**

**6.2. Ý kiến của đại diện cộng đồng dân cư (nếu có)**

**6.3. Ý kiến của tổ chức chịu tác động trực tiếp bởi Dự án (nếu có)**

**6.4. Ý kiến của cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án xây dựng cơ sở hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung (nếu có)**

**6.5. Ý kiến phản hồi và cam kết của chủ dự án đối với các đề xuất, kiến nghị, yêu cầu của các cơ quan, tổ chức được tham vấn**

## **KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT**

### **1. Kết luận**

Phải có kết luận về các vấn đề, như: đã nhận dạng và đánh giá được hết các tác động chưa, vấn đề gì còn chưa dự báo được; đánh giá tổng quát về mức độ, quy mô của các tác động đã xác định; mức độ khả thi của các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực và phòng chống, ứng phó các sự cố, rủi ro môi trường; các tác động tiêu cực nào không thể có biện pháp giảm thiểu vì vượt quá khả năng cho phép của chủ dự án và nêu rõ lý do.

### **2. Kiến nghị**

Kiến nghị với các cấp, các ngành liên quan giúp giải quyết các vấn đề vượt khả năng giải quyết của dự án.

### **3. Cam kết**

Các cam kết của chủ dự án về việc thực hiện chương trình quản lý môi trường, chương trình giám sát môi trường như đã nêu trong Chương 5 (bao gồm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường mà dự án bắt buộc phải áp dụng); thực hiện các cam kết với cộng đồng như đã nêu tại mục 6.5 Chương 6 của báo cáo ĐTM; tuân thủ các quy định chung về bảo vệ môi trường có liên quan đến các giai đoạn của dự án gồm:

- Các cam kết về các giải pháp, biện pháp bảo vệ môi trường sẽ thực hiện và hoàn thành trong các giai đoạn chuẩn bị và xây dựng đến thời điểm trước khi dự án đi vào vận hành chính thức;

- Các cam kết về các giải pháp, biện pháp bảo vệ môi trường sẽ được thực hiện trong giai đoạn từ khi dự án đi vào vận hành chính thức cho đến khi kết thúc dự án;
- Cam kết về đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp các sự cố, rủi ro môi trường xảy ra do triển khai dự án;
- Cam kết phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường sau khi dự án kết thúc vận hành.

### **CÁC TÀI LIỆU, DỮ LIỆU THAM KHẢO**

Liệt kê các nguồn tài liệu, dữ liệu tham khảo (không phải do chủ dự án tự tạo lập) trong quá trình đánh giá tác động môi trường (tên gọi, xuất xứ, thời gian, tác giả, nơi phát hành của tài liệu, dữ liệu).

***Yêu cầu:** Các tài liệu tham khảo phải liên kết chặt chẽ với phần thuyết minh của báo cáo ĐTM.*

### **PHỤ LỤC**

Đính kèm trong Phụ lục của báo cáo ĐTM các loại tài liệu sau đây:

- Bản sao các văn bản pháp lý liên quan đến dự án, không bao gồm các văn bản pháp lý chung của Nhà nước;
- Các sơ đồ (bản vẽ, bản đồ) khác liên quan đến dự án nhưng chưa được thể hiện trong các chương của báo cáo ĐTM;
- Các phiếu kết quả phân tích các thành phần môi trường (không khí, tiếng ồn, nước, đất, trầm tích, tài nguyên sinh học...) có chữ ký kèm theo họ tên, chức danh của Thủ trưởng cơ quan phân tích và đóng dấu;
- Bản sao các văn bản liên quan đến tham vấn cộng đồng và các phiếu điều tra xã hội học (nếu có);
- Các hình ảnh liên quan đến khu vực dự án (nếu có);
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

***Yêu cầu:** Các tài liệu nêu trong Phụ lục phải liên kết chặt chẽ với phần thuyết minh của báo cáo ĐTM.*

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6****ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN 6****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1858/QĐ-UBND

Quận 6, ngày 09 tháng 7 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc công bố bổ sung kết quả hệ thống hóa kỳ đầu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận 6****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XII về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 75/2011/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2011 của Ủy

ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân quận 6 về ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Quận 6;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 11/3/2014 của Ủy ban nhân dân quận 6 về việc công bố kết quả hệ thống hóa kỳ đầu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận 6 còn hiệu lực;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp quận 6 tại Công văn số 164/TP ngày 03 tháng 7 năm 2014,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay công bố bổ sung kết quả hệ thống hóa kỳ đầu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận 6 (theo các Danh mục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các nội dung không đề cập tại Quyết định này vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 11/3/2014 của Ủy ban nhân dân quận 6 về việc công bố kết quả hệ thống hóa kỳ đầu văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận 6 còn hiệu lực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6, Trưởng phòng Tư pháp quận 6, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 14 phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Thành Luông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**QUẬN 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC TỔNG HỢP**  
**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6 THUỘC ĐỐI TƯỢNG HỆ THỐNG HÓA**  
**TRONG KỲ ĐẦU HỆ THỐNG HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 09/7/2014  
của Ủy ban nhân dân quận 6)*

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
<b>I. LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ</b>					
1	Nghị quyết	Số: 19/2006/NQ-HĐND Ngày 20 tháng 12 năm 2006	Về phân loại đơn vị hành chính phường trên địa bàn quận 6 theo tinh thần Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ	27/12/2006	
2	Nghị quyết	Số: 09/2007/NQ-HĐND Ngày 18 tháng 7 năm 2007	Về nhiệm vụ lập, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 các khu dân cư liên phường trên địa bàn quận 6	25/7/2007	
3	Nghị quyết	Số: 01/2008/NQ-HĐND Ngày 11 tháng 7 năm 2008	Về nhiệm vụ điều chỉnh đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị quận 6 đến năm 2020	18/7/2008	
4	Nghị quyết	Số: 04/2008/NQ-HĐND Ngày 17 tháng 12 năm 2008	Về quy hoạch lộ giới đường dưới 12 mét (quy hoạch hẻm) trên địa bàn quận 6	24/12/2008	
<b>II. LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC</b>					
5	Quyết định	Số: 1826/2007/QĐ-UBND Ngày 27 tháng 7 năm 2007	Về việc ban hành “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện quận 6”	27/7/2007	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
6	Quyết định	Số:1827/2007/QĐ-UBND Ngày 27 tháng 7 năm 2007	Về việc ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Y tế Dự phòng quận 6”	27/7/2007	
7	Quyết định	Số: 07/2008/QĐ-UBND Ngày 12 tháng 6 năm 2008	Về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận 6	12/6/2008	
8	Quyết định	Số: 03/2009/QĐ-UBND Ngày 19 tháng 02 năm 2009	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ quận 6	19/02/2009	
9	Quyết định	Số: 04/2009/QĐ-UBND Ngày 19 tháng 02 năm 2009	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban bồi thường giải phóng mặt bằng quận 6	19/02/2009	
10	Quyết định	Số: 05/2009/QĐ-UBND Ngày 10 tháng 3 năm 2009	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế quận 6	10/3/2009	
11	Quyết định	Số: 07/2009/QĐ-UBND Ngày 12 tháng 3 năm 2009	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6	12/3/2009	
12	Quyết định	Số: 08/2009/QĐ-UBND Ngày 19 tháng 3 năm 2009	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội quận 6	19/3/2009	
13	Quyết định	Số: 11/2009/QĐ-UBND Ngày 04 tháng 5 năm 2009	Về đổi tên Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 6 thành Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6	04/5/2009	
14	Quyết định	Số: 13/2009/QĐ-UBND Ngày 09/7/2009	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hoá và Thông tin quận 6	16/7/2009	
15	Quyết định	Số: 16/2009/QĐ-UBND Ngày 07 tháng 9 năm 2009	Về thành lập Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình quận 6	14/9/2009	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
16	Quyết định	Số: 19/2009/QĐ-UBND Ngày 23 tháng 10 năm 2009	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp quận 6	30/10/2009	
17	Quyết định	Số: 20/2009/QĐ-UBND Ngày 27 tháng 11 năm 2009	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra quận 6	04/12/2009	
18	Quyết định	Số: 02/2010/QĐ-UBND Ngày 26 tháng 02 năm 2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 6	05/3/2010	
19	Quyết định	Số: 04/2010/QĐ-UBND Ngày 01 tháng 4 năm 2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình quận 6	08/4/2010	
20	Quyết định	Số: 05/2010/QĐ-UBND Ngày 05 tháng 5 năm 2010	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6	12/5/2010	
21	Quyết định	Số: 06/2010/QĐ-UBND Ngày 02 tháng 8 năm 2010	Về ban hành Quy chế làm việc Ủy ban nhân dân quận 6	09/8/2010	
22	Quyết định	Số: 10/2010/QĐ-UBND Ngày 08 tháng 11 năm 2010	Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 6	15/11/2010	
23	Quyết định	Số: 01/2011/QĐ-UBND Ngày 06 tháng 01 năm 2011	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận 6	13/01/2011	
24	Quyết định	Số: 03/2011/QĐ-UBND Ngày 18 tháng 3 năm 2011	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 6	25/3/2011	
25	Quyết định	Số: 04/2011/QĐ-UBND Ngày 22 tháng 3 năm 2011	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm dạy nghề quận 6	29/3/2011	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
26	Quyết định	Số: 06/2011/QĐ-UBND Ngày 09 tháng 6 năm 2011	Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế quận 6	16/6/2011	
27	Quyết định	Số: 01/2013/QĐ-UBND Ngày 30 tháng 5 năm 2013	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hóa quận 6	06/6/2013	
28	Quyết định	Số: 02/2013/QĐ-UBND Ngày 06 tháng 11 năm 2013	Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ quận 6	13/11/2013	
<b>III. LĨNH VỰC QUY ĐỊNH VỀ PHÁT NGÔN, CUNG CẤP THÔNG TIN, VĂN HÓA CÔNG SỞ</b>					
29	Quyết định	Số: 02/2009/QĐ-UBND Ngày 21 tháng 01 năm 2009	Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí trên địa bàn quận 6	31/01/2009	
30	Quyết định	Số: 07/2011/QĐ-UBND Ngày 11 tháng 10 năm 2011	Về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn quận 6	18/10/2011	
<b>IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ VỀ ĐẦU TƯ - KINH TẾ, VĂN HÓA - XÃ HỘI, GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO, TÀI SẢN NHÀ NƯỚC</b>					
31	Quyết định	Số: 17/2008/QĐ-UBND Ngày 03 tháng 01 năm 2008	Về ban hành quy định về quy trình thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn quận 6	13/01/2008	
32	Quyết định	Số: 12/2009/QĐ-UBND Ngày 20 tháng 5 năm 2009	Ban hành Quy định về phân cấp quản lý nhà nước đối với tài sản nhà nước tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị xã hội được nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động	01/6/2009	



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
33	Quyết định	Số: 14/2009/QĐ-UBND Ngày 10 tháng 7 năm 2009	Về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 22/NQ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ	20/7/2009	
34	Quyết định	Số: 05/2011/QĐ-UBND Ngày 18 tháng 5 năm 2011	Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết thủ tục đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế trên địa bàn quận 6	25/5/2011	
35	Quyết định	Số: 08/2011/QĐ-UBND Ngày 18 tháng 10 năm 2011	Ban hành quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng và nơi để phế thải xây dựng trên địa bàn quận 6	25/10/2011	
<b>V. LĨNH VỰC VĂN THƯ, LƯU TRỮ</b>					
36	Quyết định	Số: 09/2011/QĐ-UBND Ngày 05 tháng 12 năm 2011	Ban hành quy định về độ mật tài liệu của Ủy ban nhân dân quận 6 và các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân quận 6	15/12/2011	
37	Quyết định	Số: 01/2012/QĐ-UBND Ngày 09 tháng 4 năm 2012	Về việc ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Ủy ban nhân dân Q6	16/4/2012	
<b>VI. LĨNH VỰC KIỂM TRA, XỬ LÝ VÀ RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b>					
38	Quyết định	Số: 17/2009/QĐ-UBND Ngày 29 tháng 9 năm 2009	Về công bố văn bản còn hiệu lực	29/9/2009	
39	Quyết định	Số: 18/2009/QĐ-UBND Ngày 29 tháng 9 năm 2009	Về công bố văn bản hết hiệu lực	29/9/2009	
40	Quyết định	Số: 08/2010/QĐ-UBND Ngày 02 tháng 11 năm 2010	Về bãi bỏ văn bản	09/11/2010	
41	Quyết định	Số: 02/2012/QĐ-UBND Ngày 31 tháng 5 năm 2012	Ban hành Quy chế về kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Quận 6	07/6/2012	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
<b>VII. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI CÁC TỔ CHỨC HỘI</b>					
42	Quyết định	Số: 03/2012/QĐ-UBND Ngày 24 tháng 7 năm 2012	Về việc phân công quản lý nhà nước đối với các tổ chức hội trên địa bàn Quận 6	31/7/2012	
<b>VIII. LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG</b>					
43	Quyết định	Số: 04/2012/QĐ-UBND Ngày 22 tháng 8 năm 2012	Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Quận 6	29/8/2012	
<b>IX. LĨNH VỰC DÂN SỐ, KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH</b>					
44	Quyết định	Số: 10/2008/QĐ-UBND Ngày, tháng, năm ban hành: 21/7/2008	Về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 47/NQ-TW ngày 22/02/2005 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hoá gia đình	21/7/2008	
<b>X. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC</b>					
45	Quyết định	Số: 15/2009/QĐ-UBND Ngày 28 tháng 7 năm 2009	Về ban hành Quy chế tuyển dụng, điều động cán bộ, công chức và bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm cán bộ công chức lãnh đạo	04/8/2009	
<b>XI. LĨNH VỰC XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH</b>					
46	Quyết định	Số: 21/2009/QĐ-UBND Ngày 02 tháng 12 năm 2009	Ban hành Quy chế phối hợp xử lý các hành vi vi phạm hành chính trên lĩnh vực trật tự lòng đường, vỉa hè, vệ sinh môi trường thuộc địa bàn quận 6	09/12/2009	
47	Quyết định	Số: 07/2010/QĐ-UBND Ngày 20 tháng 10 năm 2010	Ban hành quy chế phối hợp trong công tác cưỡng chế thi hành Quyết định hành chính trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn quận 6	27/10/2010	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ Trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú
<b>XII. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG</b>					
48	Quyết định	Số: 03/2010/QĐ-UBND Ngày 23 tháng 3 năm 2010	Về ban hành Kế hoạch thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trên địa bàn quận 6	30/3/2010	
<b>Tổng số: 48 văn bản</b>					

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**QUẬN 6**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC**

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,  
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6 HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ HOẶC  
MỘT PHẦN TRONG KỲ ĐẦU HỆ THỐNG HÓA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 09/7/2014  
của Ủy ban nhân dân quận 6)*

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
Không có					
<b>Tổng số: 0 văn bản</b>					

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
Không có					
<b>Tổng số: 0 văn bản</b>					

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6**

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10****ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN 10****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6752/QĐ-UBND

Quận 10, ngày 08 tháng 7 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH****Về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật  
của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 10 ban hành  
trong kỳ hệ thống đến 31/12/2013****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 10 ban hành trong kỳ hệ thống hóa đến 31/12/2013 (theo các Danh mục đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 10, Trưởng các phòng ban,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân 15 phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Việt Dũng**

**TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT  
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10  
THUỘC ĐỐI TƯỢNG HỆ THỐNG HÓA**  
(đính kèm Quyết định số 6752/QĐ-UBND ngày 08/7/2014)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
<b>Văn bản của UBND ban hành</b>					
<b>NĂM 2010</b>					
1	Quyết định	003/2010/QĐ-UB Ngày 04/10/2010	Quyết định về việc ban hành quy chế sửa đổi, bổ sung về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 10.	10/10/2010	
2	Quyết định	004/2010/QĐ-UB Ngày 22/10/2010	Quyết định về việc điều chuyển và bàn giao một số nhiệm vụ, quyền hạn từ Phòng Tài chính - Kế hoạch sang Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 10	28/10/2010	
3	Quyết định	007/2010/QĐ-UB Ngày 10/12/2010	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận 10	16/12/2010	
4	Chỉ thị	06/2010/CT-UBND Ngày 29/11/2010	Về việc tăng cường công tác quản lý Nhà nước về văn thư, lưu trữ trên địa bàn quận 10	05/12/2010	
<b>NĂM 2011</b>					
1	Quyết định	001/2011/QĐ-UBND Ngày 11/01/2011	Quyết định về ban hành quy chế công tác văn thư, lưu trữ các cơ quan, tổ chức thuộc Quận 10.	17/01/2011	
2	Quyết định	003/2011/QĐ-UBND Ngày 14/02/2011	Quyết định về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế Quận 10.	20/02/2011	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
3	Quyết định	004/2011/QĐ-UBND Ngày 08/3/2011	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 10.	14/3/2011	
4	Quyết định	06/2011/QĐ-UBND Ngày 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 10.	06/4/2011	
5	Quyết định	07/2011/QĐ-UBND Ngày 31/3/2011	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa - Thông tin Quận 10.	06/4/2011	
6	Quyết định	10/2011/QĐ-UBND Ngày 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế Quận 10.	06/4/2011	
7	Quyết định	11/2011/QĐ-UBND Ngày 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Quận 10.	06/4/2011	
8	Quyết định	12/2011/QĐ-UBND Ngày 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp Quận 10.	06/4/2011	
9	Quyết định	19/2011/QĐ-UBND Ngày 01/8/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Quận 10 thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân.	07/8/2011	
10	Quyết định	26/2011/QĐ-UBND Ngày 11/11/2011	Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X về chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng Chính quyền đô thị giai đoạn 2011-2015.	17/11/2011	



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
11	Chỉ thị	21/2011/CT-UBND Ngày 09/8/2011	Về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2012, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2012 - 2015 của Q.10	15/8/2011	
12	Chỉ thị	22/2011/CT-UBND Ngày 05/9/2011	Về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong quản lý và sử dụng con dấu trên địa bàn Quận 10.	11/9/2011	
<b>NĂM 2012</b>					
1	Quyết định	02/2012/QĐ-UBND Ngày 04/5/2012	Quyết định ban hành quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng và nơi để phế thải xây dựng trên địa bàn Quận 10.	10/5/2012	
2	Quyết định	03/2012/QĐ-UBND Ngày 25/6/2012	Quyết định ban hành quy chế kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận 10.	01/7/2012	
3	Quyết định	05/2012/QĐ-UBND Ngày 28/12/2012	Quyết định về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 10.	03/01/2013	
4	Quyết định	06/2012/QĐ-UBND Ngày 28/12/2012	Quyết định về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ Quận 10.	03/01/2013	
<b>NĂM 2013</b>					
1	Quyết định	02/2013/QĐ-UBND Ngày 16/7/2013	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 10.	22/7/2013	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
2	Chỉ thị	07/2013/CT-UBND-M Ngày 26/3/2013	Về tổ chức thực hiện công tác quốc phòng địa phương năm 2013	26/3/2013	
3	Quyết định	03/2013/QĐ-UBND ngày 27/12/2013	về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 10.	Chưa có hiệu lực	Bãi bỏ QĐ số 003/2010/QĐ-UB ngày 04/10/2010
<b>Tổng số văn bản do UBND ban hành: 23 văn bản</b>					
<b>Văn bản của Hội đồng nhân dân ban hành</b>					
<b>NĂM 1977</b>					
1	Nghị quyết	30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề phân bố lại lực lượng lao động và dân cư hợp lý HĐND Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ nhất	30/6/1977	
2	Nghị quyết	30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề tăng cường và kiện toàn chính quyền nhân dân, đảm bảo thực hiện và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động	30/6/1977	
3	Nghị quyết	30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa HĐND Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ nhất	30/6/1977	
4	Nghị quyết	30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề cải tạo quan hệ sản xuất cũ, xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa	30/6/1977	
<b>NĂM 1978</b>					
1	Nghị quyết	08/7/1978	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ IV.	08/7/1978	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
<b>NĂM 1979</b>					
1	Nghị quyết	038/UB-CV 12/01/1979	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ VI	12/01/1979	
<b>NĂM 1981</b>					
1	Nghị quyết	237/QN-HĐND 21/01/1981	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa II - Kỳ họp thứ VII	21/01/1981	
2	Nghị quyết	31/12/1981	Nghị quyết về bầu cử Ủy ban nhân dân Quận 10 Khóa III	31/12/1981	
<b>NĂM 1982</b>					
1	Nghị quyết	100/NQ 14/7/1982	Nghị quyết về sơ kết 6 tháng đầu năm 1982 và phương hướng công tác 6 tháng tới	14/7/1982	
<b>NĂM 1983</b>					
1	Nghị quyết	08/10/1983	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa III kỳ họp lần thứ VI	08/10/1983	
<b>NĂM 1986</b>					
1	Nghị quyết	15/01/1986	Nghị quyết kỳ họp Khóa IV kỳ họp lần thứ VII	15/01/1986	
<b>NĂM 1991</b>					
1	Nghị quyết	18/NQ9 23/01/1991	Nghị quyết về tình hình công tác 9 tháng đầu năm 1991 và phương hướng quý 4/1991	23/01/1991	
2	Nghị quyết	20/NQ 23/01/1991	Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 1991	23/01/1991	
<b>NĂM 1992</b>					
1	Nghị quyết	21/01/1992	Nghị quyết về tình hình công tác năm 1991 & phương hướng nhiệm vụ 1992	21/01/1992	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
<b>NĂM 1994</b>					
1	Nghị quyết	45/NQ-KH18 20/01/1994	Nghị quyết về việc thông qua đánh giá tình hình năm 1993 và phương hướng năm 1994 của Quận 10	20/01/1994	
2	Nghị quyết	47/NQKH19 10/5/1994	Nghị quyết về việc thông qua quyết toán ngân sách năm 1993, dự toán ngân sách năm 1994 và một số công tác trọng tâm vấn đề tài chính thu chi công tác quý 1/1994 và phương hướng quý 2/1994	10/5/1994	
3	Nghị quyết	11/NQ-HĐ K7 10/5/1994	Nghị quyết về việc thông qua quyết toán ngân sách năm 1994, và kế hoạch thu chi ngân sách năm 1995 của Quận 10	10/5/1994	
<b>NĂM 1996</b>					
1	Nghị quyết	13/NQ-HĐ Lần V 06/02/1996	Nghị quyết của HĐND Quận 10 kỳ họp lần V Khóa VII về tổng kết nhiệm vụ năm 1995 và phương hướng nhiệm vụ năm 1996 của UBND Quận 10.	06/02/1996	
<b>NĂM 1997</b>					
1	Nghị quyết	29/NQ-HĐ 08/10/1997	Nghị quyết của HĐND Quận 10 kỳ họp lần XIII Khóa VII về sơ kết một năm thực hiện Nghị quyết 3 chuyên đề của Hội đồng nhân dân Quận 10.	08/10/1997	
<b>NĂM 1998</b>					
1	Nghị quyết	33/NQ-HĐ K7 15/7/1998	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Quận 10 kỳ họp lần XVI Khóa VII	15/7/1998	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
<b>NĂM 1999</b>					
1	Nghị quyết	01/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v xác nhận tư cách đại biểu HĐND Quận 10 Khóa VIII	08/12/1999	
2	Nghị quyết	02/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v xác nhận kết quả bầu cử Thường trực HĐND Quận 10 Khóa VIII nhiệm kỳ 1999 - 2004	08/12/1999	
3	Nghị quyết	03/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v thành lập các Ban HĐND Quận 10 Khóa VIII	08/12/1999	
4	Nghị quyết	04/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v xác nhận kết quả bầu cử thành viên UBND Q10 Khóa VIII	08/12/1999	
5	Nghị quyết	05/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v bầu cử Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân Quận 10 nhiệm kỳ 1999 - 2004	08/12/1999	
<b>NĂM 2000</b>					
1	Nghị quyết	10/NQ-HĐK8 21/01/2000	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 2	21/01/2000	
2	Nghị quyết	33/NQ-HĐK8 19/04/2000	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp bất thường lần 3 v/v phân bổ các chỉ tiêu KTXH năm 2000; Tổng kết 10 năm thực hiện chương trình hành động vì trẻ em và xây dựng chương trình hành động vì trẻ em năm 2000 “Năm trẻ em” và giai đoạn 2000 - 2010	19/04/2000	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
3	Nghị quyết	59/NQ-HĐK8 18/7/2000	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp thường kỳ lần 4 về tình hình thực hiện nhiệm vụ KTXH 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2000	18/7/2000	
<b>NĂM 2001</b>					
1	Nghị quyết	96/NQ-HĐK8 05/01/2001	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 5	05/01/2001	
2	Nghị quyết	28/NQ-HĐK8 13/04/2001	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp thường kỳ lần 6 v/v thông qua dự toán thu chi ngân sách và bổ sung danh mục công trình đầu tư, sửa chữa, duy tu năm 2001. Chuyên đề: Lập lại trật tự xây dựng, sửa chữa nhà và nâng cao chất lượng xây dựng các công trình XD CB.	13/04/2001	
3	Nghị quyết	51/NQ-HĐK8 16/7/2001	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 7	16/7/2001	
4	Nghị quyết	75/NQ-HĐK8 26/10/2001	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp thường kỳ lần 8 v/v tăng cường lãnh đạo thực hiện chương trình mục tiêu 3 giảm.	26/10/2001	
<b>NĂM 2002</b>					
1	Nghị quyết	07/NQ-HĐK8 18/01/2002	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 9	18/01/2002	
2	Nghị quyết	34/NQ-HĐ 24/4/2002	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Q10 Khóa VIII - Kỳ họp bất thường lần 10	24/4/2002	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
3	Nghị quyết	60/NQ-HĐK8 17/7/2002	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 11.	17/7/2002	
<b>NĂM 2003</b>					
1	Nghị quyết	08/NQ-HĐK8 10/01/2003	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 12	10/01/2003	
2	Nghị quyết	06/NQ-HĐ 10/01/2003	Nghị quyết v/v xác nhận kết quả bầu cử	10/01/2003	
3	Nghị quyết	10/NQ-HĐ 10/01/2003	Nghị quyết v/v phê chuẩn đơn từ nhiệm	10/01/2003	
4	Nghị quyết	32/NQ-HĐK8 11/4/2003	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Q10 Khóa VIII - Kỳ họp bất thường lần 13	11/4/2003	
5	Nghị quyết	110/NQ-HĐK8 12/12/2003	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 15	12/12/2003	
<b>NĂM 2004</b>					
1	Nghị quyết	04/NQ-HĐK8 09/01/2004	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 16	09/01/2004	
2	Nghị quyết	0 số/NQ-HĐK9 14/12/2004	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa IX - Kỳ họp lần 3	14/12/2004	
<b>NĂM 2005</b>					
1	Nghị quyết	15/NQ-HĐK9 21/01/2005	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa IX - Kỳ họp lần 4	21/01/2005	
2	Nghị quyết	16/NQ-HĐK9 21/01/2005	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa IX - Kỳ họp lần 4	21/01/2005	
3	Nghị quyết	17/2005/NQ-HĐND 15/7/2005	Nghị quyết chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2005	15/7/2005	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
4	Nghị quyết	18/2005/NQ-HĐND 15/12/2005	Nghị quyết về quyết toán ngân sách năm 2004, tình hình thực hiện ngân sách năm 2005 và dự toán thu chi ngân sách Quận 10 năm 2006	15/12/2005	
<b>NĂM 2006</b>					
1	Nghị quyết	19/2006/NQ-HĐND 13/01/2006	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2006	13/01/2006	
2	Nghị quyết	20/2006/NQ-HĐND 13/01/2006	Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát năm 2006	13/01/2006	
3	Nghị quyết	21/2006/NQ-HĐND 13/01/2006	Nghị quyết ban hành quy chế hoạt động của HĐND Quận 10 Khóa IX, nhiệm kỳ 2004 - 2009	13/01/2006	
4	Nghị quyết	23/2006/NQ-HĐND 21/7/2006	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2006	21/7/2006	
5	Nghị quyết	27/2006/NQ-HĐND 06/10/2006	Nghị quyết về quy hoạch phát triển mạng lưới Thương mại - Dịch vụ - Chợ trên địa bàn Quận 10 giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2015	06/10/2006	
6	Nghị quyết	28/2006/NQ-HĐND 06/10/2006	Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch chung Quận 10 đến năm 2020	06/10/2006	
7	Nghị quyết	27/2006/NQ-HĐND 20/12/2006	Nghị quyết về quyết toán ngân sách năm 2005, tình hình thực hiện ngân sách năm 2006 và dự toán thu chi ngân sách Quận 10 năm 2007.	20/12/2006	
8	Nghị quyết	28/2006/NQ-HĐND 20/12/2006	Nghị quyết về điều chỉnh địa giới hành chính giữa Phường 14 & Phường 15 Q10	20/12/2006	



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
9	Nghị quyết	29/2006/NQ-HĐND 06/10/2006	Nghị quyết về công nhận kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp Phường thuộc Quận 10	06/10/2006	
<b>NĂM 2007</b>					
1	Nghị quyết	33/2007/NQ-HĐND 19/01/2007	Nghị quyết v/v thành lập duy thường thành tích điển hình, nổi bật trong phong trào thi đua hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội tại Quận 10	19/01/2007	
2	Nghị quyết	38/2007/NQ-HĐND 30/3/2007	Nghị quyết về tổng kết chuyên đề quy chế dân chủ cơ sở.	30/3/2007	
3	Nghị quyết	01/2007/NQ-HĐND 17/7/2007	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2007.	17/7/2007	
4	Nghị quyết	02/2007/NQ-HĐND 17/7/2007	Nghị quyết về quy hoạch cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn Quận 10 giai đoạn 2006 - 2010.	17/7/2007	
5	Nghị quyết	03/2007/NQ-HĐND 20/12/2007	Nghị quyết về tình hình thực hiện ngân sách năm 2007 và dự toán thu chi ngân sách Quận 10 năm 2008.	20/12/2007	
6	Nghị quyết	04/2007/NQ-HĐND 20/12/2007	Nghị quyết về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư, sửa chữa, duy tu năm 2007	20/12/2007	
<b>NĂM 2008</b>					
1	Nghị quyết	01/2008/NQ-HĐND 16/01/2008	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2008	16/01/2008	
2	Nghị quyết	02/2008/NQ-HĐND 16/01/2008	Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát năm 2008	16/01/2008	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
3	Nghị quyết	03/2008/NQ-HĐND 16/01/2008	Nghị quyết về giao kế hoạch đầu tư - sửa chữa - duy tu năm 2008	16/01/2008	
4	Nghị quyết	04/2008/NQ-HĐND 16/01/2008	Nghị quyết về định mức chi cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Quận 10, Khóa IX	16/01/2008	
5	Nghị quyết	05/2008/NQ-HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về thực hiện chuyên đề “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” trên địa bàn Quận 10	22/7/2008	
6	Nghị quyết	06/2008/NQ-HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Q10 đến năm 2020	22/7/2008	
7	Nghị quyết	07/2008/NQ-HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2008	22/7/2008	
8	Nghị quyết	08/2008/NQ-HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư sửa chữa, duy tu năm 2008	22/7/2008	
9	Nghị quyết	09/2008/NQ-HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006-2010) của quận 10.	22/7/2008	
<b>NĂM 2009</b>					
1	Nghị quyết	01/2009/NQ-HĐND 14/4/2009	Nghị quyết về tổng kết nhiệm kỳ 2004-2009, khóa IX của Hội đồng nhân dân quận 10.	14/4/2009	
<b>Tổng số văn bản do HĐND ban hành: 71 văn bản</b>					

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,  
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10 HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ HOẶC MỘT  
PHẦN TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA ĐẾN 31 THÁNG 12 NĂM 2013)**

*(đính kèm Quyết định số 6752/QĐ-UBND ngày 08/7/2014)*

**A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ:**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>Tổng số: 00 văn bản</b>					

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN:**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
<b>Tổng số: 00 văn bản</b>					

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,  
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10 CÒN HIỆU LỰC  
TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA ĐẾN 31 THÁNG 12 NĂM 2013**  
(đính kèm Quyết định số 6752/QĐ-UBND ngày 08/7/2014)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
<b>Văn bản của UBND Q10</b>					
1	<b>Quyết định</b>	003/2010/QĐ-UB 04/10/2010	Quyết định về việc ban hành quy chế sửa đổi, bổ sung về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 10.	10/10/2010	
2	<b>Quyết định</b>	004/2010/QĐ-UB 22/10/2010	Quyết định về việc điều chuyển và bàn giao một số nhiệm vụ, quyền hạn từ Phòng Tài chính - Kế hoạch sang Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 10	28/10/2010	
3	<b>Quyết định</b>	007/2010/QĐ-UB 10/12/2010	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý đô thị quận 10	16/12/2010	
4	<b>Quyết định</b>	001/2011/QĐ-UBND 11/01/2011	Quyết định về ban hành quy chế công tác văn thư, lưu trữ các cơ quan, tổ chức thuộc Quận 10.	17/01/2011	
5	<b>Quyết định</b>	003/2011/QĐ-UBND 14/02/2011	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Kinh tế Quận 10.	20/02/2011	
6	<b>Quyết định</b>	004/2011/QĐ-UBND 08/3/2011	Quyết định về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 10.	14/3/2011	
7	<b>Quyết định</b>	06/2011/QĐ-UBND 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận 10.	06/4/2011	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
8	<b>Quyết định</b>	07/2011/QĐ-UBND 31/3/2011	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Văn hóa - Thông tin Quận 10.	06/4/2011	
9	<b>Quyết định</b>	10/2011/QĐ-UBND 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Y tế Quận 10.	06/4/2011	
10	<b>Quyết định</b>	11/2011/QĐ-UBND 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Thanh tra Quận 10.	06/4/2011	
11	<b>Quyết định</b>	12/2011/QĐ-UBND 31/3/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tư pháp Quận 10.	06/4/2011	
12	<b>Quyết định</b>	19/2011/QĐ-UBND 01/8/2011	Quyết định về việc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Quận 10 thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân.	07/8/2011	
13	<b>Quyết định</b>	26/2011/QĐ-UBND 11/11/2011	Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X về chương trình cải cách hành chính gắn với mục tiêu xây dựng Chính quyền đô thị giai đoạn 2011-2015.	17/11/2011	
14	<b>Quyết định</b>	02/2012/QĐ-UBND 04/5/2012	Quyết định ban hành quy định khu vực, đường phố, địa điểm sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng và nơi để phế thải xây dựng trên địa bàn Quận 10.	10/5/2012	
15	<b>Quyết định</b>	03/2012/QĐ-UBND 25/6/2012	Quyết định ban hành Quy chế kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận 10.	01/7/2012	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
16	Quyết định	05/2012/QĐ-UBND 28/12/2012	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 10.	03/01/2013	
17	Quyết định	06/2012/QĐ-UBND 28/12/2012	Quyết định về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Nội vụ Quận 10.	03/01/2013	
18	Quyết định	02/2013/QĐ-UBND 16/7/2013	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 10.	22/7/2013	
19	Chỉ thị	06/2010/CT-UBND 29/11/2010	Về việc tăng cường công tác quản lý Nhà nước về văn thư, lưu trữ trên địa bàn quận 10	05/12/2010	
20	Chỉ thị	21/2011/CT-UBND 09/8/2011	Về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2012, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2012 - 2015 của Q.10	15/8/2011	
21	Chỉ thị	22/2011/CT-UBND 05/9/2011	Về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong quản lý và sử dụng con dấu trên địa bàn Quận 10.	11/9/2011	
22	Chỉ thị	07/2013/CT-UBND-M 26/3/2013	Về tổ chức thực hiện công tác quốc phòng địa phương năm 2013	26/3/2013	
23	Quyết định	03/2013/QĐ-UBND ngày 27/12/2013	về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 10.	Chưa có hiệu lực	
<b>Tổng số văn bản do UBND ban hành: 23 văn bản</b>					
<b>Văn bản của HĐND ban hành</b>					
1	Nghị quyết	Ngày 30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề phân bố lại lực lượng lao động và dân cư hợp lý HĐND Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ nhất	30/6/1977	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
2	Nghị quyết	Ngày 30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề tăng cường và kiện toàn chính quyền nhân dân, đảm bảo thực hiện và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động	30/6/1977	
3	Nghị quyết	Ngày 30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa HĐND Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ nhất	30/6/1977	
4	Nghị quyết	Ngày 30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề cải tạo quan hệ sản xuất cũ, xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa	30/6/1977	
5	Nghị quyết	Ngày 08/7/1978	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ IV.	08/7/1978	
6	Nghị quyết	038/UB-CV Ngày 12/01/1979	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ VI	12/01/1979	
7	Nghị quyết	237/QN-HĐND Ngày 21/01/1981	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa II - Kỳ họp thứ VII	21/01/1981	
8	Nghị quyết	Ngày 31/12/1981	Nghị quyết về bầu cử Ủy ban nhân dân Quận 10 Khóa III	31/12/1981	
9	Nghị quyết	100/NQ Ngày 14/7/1982	Nghị quyết về sơ kết 6 tháng đầu năm 1982 và phương hướng công tác 6 tháng tới	14/7/1982	
10	Nghị quyết	Ngày 08/10/1983	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa III kỳ họp lần thứ VI	08/10/1983	
11	Nghị quyết	Ngày 15/01/1986	Nghị quyết kỳ họp Khóa IV kỳ họp lần thứ VII	15/01/1986	
12	Nghị quyết	18/NQ9 Ngày 23/01/1991	Nghị quyết về tình hình công tác 9 tháng đầu năm 1991 và phương hướng quý 4/1991	23/01/1991	
13	Nghị quyết	20/NQ Ngày 23/01/1991	Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 1991	23/01/1991	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
14	Nghị quyết	Ngày 21/01/1992	Nghị quyết về tình hình công tác năm 1991 & phương hướng nhiệm vụ 1992	21/01/1992	
15	Nghị quyết	45/NQ-KH18 Ngày 20/01/1994	Nghị quyết về việc thông qua đánh giá tình hình năm 1993 và phương hướng năm 1994 của Quận 10	20/01/1994	
16	Nghị quyết	47/NQKH19 Ngày 10/5/1994	Nghị quyết về việc thông qua quyết toán ngân sách năm 1993, dự toán ngân sách năm 1994 và một số công tác trọng tâm vấn đề tài chính thu chi công tác quý 1/1994 và phương hướng quý 2/1994	10/5/1994	
17	Nghị quyết	11/NQ-HĐ K7 Ngày 10/5/1994	Nghị quyết về việc thông qua quyết toán ngân sách năm 1994, và kế hoạch thu chi ngân sách năm 1995 của Quận 10	10/5/1994	
18	Nghị quyết	13/NQ-HĐ Lần V Ngày 06/02/1996	Nghị quyết của HĐND Quận 10 kỳ họp lần V Khóa VII về tổng kết nhiệm vụ năm 1995 và phương hướng nhiệm vụ năm 1996 của UBND Quận 10.	06/02/1996	
19	Nghị quyết	29/NQ-HĐ Ngày 08/10/1997	Nghị quyết của HĐND Quận 10 kỳ họp lần XIII Khóa VII về sơ kết một năm thực hiện Nghị quyết 3 chuyên đề của Hội đồng nhân dân Quận 10.	08/10/1997	
20	Nghị quyết	33/NQ-HĐ K7 Ngày 15/7/1998	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Quận 10 kỳ họp lần XVI Khóa VII	15/7/1998	
21	Nghị quyết	01/NQ-HĐ Ngày 08/12/1999	Nghị quyết v/v xác nhận tư cách đại biểu HĐND Quận 10 Khóa VIII	08/12/1999	



STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
22	Nghị quyết	02/NQ-HĐ Ngày 08/12/1999	Nghị quyết v/v xác nhận kết quả bầu cử Thường trực HĐND Quận 10 Khóa VIII nhiệm kỳ 1999 - 2004	08/12/1999	
23	Nghị quyết	03/NQ-HĐ Ngày 08/12/1999	Nghị quyết v/v thành lập các Ban HĐND Quận 10 Khóa VIII	08/12/1999	
24	Nghị quyết	04/NQ-HĐ Ngày 08/12/1999	Nghị quyết v/v xác nhận kết quả bầu cử thành viên UBND Q10 Khóa VIII	08/12/1999	
25	Nghị quyết	05/NQ-HĐ Ngày 08/12/1999	Nghị quyết v/v bầu cử Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân Quận 10 nhiệm kỳ 1999 - 2004	08/12/1999	
26	Nghị quyết	10/NQ-HĐK8 Ngày 21/01/2000	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 2	21/01/2000	
27	Nghị quyết	33/NQ-HĐK8 Ngày 19/4/2000	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp bất thường lần 3 v/v phân bổ các chỉ tiêu KTXH năm 2000; Tổng kết 10 năm thực hiện chương trình hành động vì trẻ em và xây dựng chương trình hành động vì trẻ em năm 2000 “Năm trẻ em” và giai đoạn 2000 - 2010	19/4/2000	
28	Nghị quyết	59/NQ-HĐK8 Ngày 18/7/2000	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp thường kỳ lần 4 về tình hình thực hiện nhiệm vụ KTXH 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2000	18/7/2000	
29	Nghị quyết	96/NQ-HĐK8 Ngày 05/01/2001	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 5	05/01/2001	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
30	Nghị quyết	28/NQ-HĐK8 Ngày 13/04/2001	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp thường kỳ lần 6 v/v thông qua dự toán thu chi ngân sách và bổ sung danh mục công trình đầu tư, sửa chữa, duy tu năm 2001. Chuyên đề: Lập lại trật tự xây dựng, sửa chữa nhà và nâng cao chất lượng xây dựng các công trình XDCB.	13/4/2001	
31	Nghị quyết	51/NQ-HĐK8 Ngày 16/7/2001	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 7	16/7/2001	
32	Nghị quyết	75/NQ-HĐK8 Ngày 26/10/2001	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp thường kỳ lần 8 v/v tăng cường lãnh đạo thực hiện chương trình mục tiêu 3 giảm.	26/10/2001	
33	Nghị quyết	07/NQ-HĐK8 Ngày 18/01/2002	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 9	18/01/2002	
34	Nghị quyết	34/NQ-HĐ Ngày 24/4/2002	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Q10 Khóa VIII - Kỳ họp bất thường lần 10	24/4/2002	
35	Nghị quyết	60/NQ-HĐK8 Ngày 17/7/2002	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 11.	17/7/2002	
36	Nghị quyết	08/NQ-HĐK8 Ngày 10/01/2003	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 12	10/01/2003	
37	Nghị quyết	06/NQ-HĐ Ngày 10/01/2003	Nghị quyết v/v xác nhận kết quả bầu cử	10/01/2003	
38	Nghị quyết	10/NQ-HĐ Ngày 10/01/2003	Nghị quyết v/v phê chuẩn đơn từ nhiệm	10/01/2003	
39	Nghị quyết	32/NQ-HĐK8 Ngày 11/4/2003	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Q10 Khóa VIII - Kỳ họp bất thường lần 13	11/4/2003	
40	Nghị quyết	110/NQ-HĐK8 Ngày 12/12/2003	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 15	12/12/2003	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
41	Nghị quyết	04/NQ-HĐK8 Ngày 09/01/2004	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 16	09/01/2004	
42	Nghị quyết	0 số/NQ-HĐK9 Ngày 14/12/2004	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa IX - Kỳ họp lần 3	14/12/2004	
43	Nghị quyết	15/NQ-HĐK9 Ngày 21/01/2005	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa IX - Kỳ họp lần 4	21/01/2005	
44	Nghị quyết	16/NQ-HĐK9 Ngày 21/01/2005	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa IX - Kỳ họp lần 4	21/01/2005	
45	Nghị quyết	17/2005/NQ-HĐND Ngày 15/7/2005	Nghị quyết chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2005	15/7/2005	
46	Nghị quyết	18/2005/NQ-HĐND Ngày 15/12/2005	Nghị quyết về quyết toán ngân sách năm 2004, tình hình thực hiện ngân sách năm 2005 và dự toán thu chi ngân sách Quận 10 năm 2006	15/12/2005	
47	Nghị quyết	19/2006/NQ-HĐND Ngày 13/01/2006	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2006	13/01/2006	
48	Nghị quyết	20/2006/NQ-HĐND Ngày 13/01/2006	Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát năm 2006	13/01/2006	
49	Nghị quyết	21/2006/NQ-HĐND Ngày 13/01/2006	Nghị quyết ban hành quy chế hoạt động của HĐND Quận 10 Khóa IX, nhiệm kỳ 2004 - 2009	13/01/2006	
50	Nghị quyết	23/2006/NQ-HĐND Ngày 21/7/2006	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2006	21/7/2006	
51	Nghị quyết	27/2006/NQ-HĐND Ngày 06/10/2006	Nghị quyết về quy hoạch phát triển mạng lưới Thương mại - Dịch vụ - Chợ trên địa bàn Quận 10 giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2015	06/10/2006	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
52	Nghị quyết	28/2006/NQ-HĐND Ngày 06/10/2006	Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch chung Quận 10 đến năm 2020	06/10/2006	
53	Nghị quyết	27/2006/NQ-HĐND Ngày 20/12/2006	Nghị quyết về quyết toán ngân sách năm 2005, tình hình thực hiện ngân sách năm 2006 và dự toán thu chi ngân sách Quận 10 năm 2007.	20/12/2006	
54	Nghị quyết	28/2006/NQ-HĐND Ngày 20/12/2006	Nghị quyết về điều chỉnh địa giới hành chính giữa Phường 14 & Phường 15 Q10	20/12/2006	
55	Nghị quyết	29/2006/NQ-HĐND Ngày 06/10/2006	Nghị quyết về công nhận kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp Phường thuộc Quận 10	06/01/2006	
56	Nghị quyết	33/2007/NQ-HĐND Ngày 19/01/2007	Nghị quyết v/v thành lập duy thường thành tích điển hình, nổi bật trong phong trào thi đua hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội tại Quận 10	19/01/2007	
57	Nghị quyết	38/2007/NQ-HĐND Ngày 30/3/2007	Nghị quyết về tổng kết chuyên đề quy chế dân chủ cơ sở	30/3/2007	
58	Nghị quyết	01/2007/NQ-HĐND Ngày 17/7/2007	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2007	17/7/2007	
59	Nghị quyết	02/2007/NQ-HĐND Ngày 17/7/2007	Nghị quyết về quy hoạch cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn Quận 10 giai đoạn 2006 - 2010	17/7/2007	
60	Nghị quyết	03/2007/NQ-HĐND Ngày 20/12/2007	Nghị quyết về tình hình thực hiện ngân sách năm 2007 và dự toán thu chi ngân sách Quận 10 năm 2008	20/12/2007	
61	Nghị quyết	04/2007/NQ-HĐND Ngày 20/12/2007	Nghị quyết về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư, sửa chữa, duy tu năm 2007	20/12/2007	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/ trích yếu nội dung của văn bản	Thời điểm có hiệu lực	Ghi chú <sup>2</sup>
62	Nghị quyết	01/2008/NQ-HĐND Ngày 16/01/2008	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2008	16/01/2008	
63	Nghị quyết	02/2008/NQ-HĐND Ngày 16/01/2008	Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát năm 2008	16/01/2008	
64	Nghị quyết	03/2008/NQ-HĐND Ngày 16/01/2008	Nghị quyết về giao kế hoạch đầu tư - sửa chữa - duy tu năm 2008	16/01/2008	
65	Nghị quyết	04/2008/NQ-HĐND Ngày 16/01/2008	Nghị quyết về định mức chi cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Quận 10, Khóa IX	16/01/2008	
66	Nghị quyết	05/2008/NQ-HĐND Ngày 22/7/2008	Nghị quyết về thực hiện chuyên đề “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” trên địa bàn Quận 10	22/7/2008	
67	Nghị quyết	06/2008/NQ-HĐND Ngày 22/7/2008	Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Q10 đến năm 2020	22/7/2008	
68	Nghị quyết	07/2008/NQ-HĐND Ngày 22/7/2008	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2008	22/7/2008	
69	Nghị quyết	08/2008/NQ-HĐND Ngày 22/7/2008	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư sửa chữa, duy tu năm 2008	22/7/2008	
70	Nghị quyết	09/2008/NQ-HĐND Ngày 22/7/2008	Nghị quyết về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006-2010) của quận 10.	22/7/2008	
71	Nghị quyết	01/2009/NQ-HĐND Ngày 14/4/2009	Nghị quyết về tổng kết nhiệm kỳ 2004-2009, khóa IX của Hội đồng nhân dân quận 10.	14/4/2009	
<b>Văn bản do HĐND ban hành: 71 văn bản.</b>					
<b>Tổng số văn bản của HĐND và UBND: 94 văn bản.</b>					

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN,  
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10 CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ,  
BÃI BỎ HOẶC BAN HÀNH MỚI TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA<sup>1</sup>  
ĐẾN 31 THÁNG 12 NĂM 2013)**

*(đính kèm Quyết định số 6752/QĐ-UBND ngày 08/7/2014)*

S T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản <sup>2</sup>	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
<b>Văn bản của HĐND ban hành (71 Văn bản)</b>							
<b>NĂM 1977</b>							
1	Nghị quyết	30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề phân bố lại lực lượng lao động và dân cư hợp lý HĐND Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ nhất		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề tăng cường và kiện toàn chính quyền nhân dân, đảm bảo thực hiện và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động		Không còn HĐND		
3	Nghị quyết	30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa HĐND Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ nhất		Không còn HĐND		
4	Nghị quyết	30/6/1977	Nghị quyết về vấn đề cải tạo quan hệ sản xuất cũ, xây dựng quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1978</b>							
1	Nghị quyết	08/7/1978	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ IV.		Đã giải tán HĐND		

<b>S T T</b>	<b>Tên loại văn bản</b>	<b>Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản<sup>2</sup></b>	<b>Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản</b>	<b>Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)</b>	<b>Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị</b>	<b>Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo</b>	<b>Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng</b>
<b>NĂM 1979</b>							
1	Nghị quyết	038/UB-CV 12/01/1979	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa I - Kỳ họp thứ VI		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1981</b>							
1	Nghị quyết	237/NQ- HĐND 21/01/1981	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa II - Kỳ họp thứ VII		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	31/12/1981	Nghị quyết về bầu cử Ủy ban nhân dân Quận 10 Khóa III		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1982</b>							
1	Nghị quyết	100/NQ 14/7/1982	Nghị quyết về sơ kết 6 tháng đầu năm 1982 và phương hướng công tác 6 tháng tới		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1983</b>							
1	Nghị quyết	08/10/1983	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa III kỳ họp lần thứ VI		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1986</b>							
1	Nghị quyết	15/01/1986	Nghị quyết kỳ họp Khóa IV kỳ họp lần thứ VII		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1991</b>							
1	Nghị quyết	18/NQ9 23/01/1991	Nghị quyết về tình hình công tác 9 tháng đầu năm 1991 và phương hướng quý 4/1991		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	20/NQ 23/01/1991	Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 1991		Không còn HĐND		

S T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản <sup>2</sup>	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
<b>NĂM 1992</b>							
1	Nghị quyết	21/01/1992	Nghị quyết về tình hình công tác năm 1991 & phương hướng nhiệm vụ 1992		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1994</b>							
1	Nghị quyết	45/NQ- KH18 20/01/1994	Nghị quyết về việc thông qua đánh giá tình hình năm 1993 và phương hướng năm 1994 của Quận 10		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	47/NQKH19 10/5/1994	Nghị quyết về việc thông qua quyết toán ngân sách năm 1993, dự toán ngân sách năm 1994 và một số công tác trọng tâm vấn đề tài chính thu chi công tác quý 1/1994 và phương hướng quý 2/1994		Không còn HĐND		
3	Nghị quyết	11/NQ-HĐ K7 10/5/1994	Nghị quyết về việc thông qua quyết toán ngân sách năm 1994, và kế hoạch thu chi ngân sách năm 1995 của Quận 10		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1996</b>							
1	Nghị quyết	13/NQ-HĐ Lần V 06/02/1996	Nghị quyết của HĐND Quận 10 kỳ họp lần V Khóa VII về tổng kết nhiệm vụ năm 1995 và phương hướng nhiệm vụ năm 1996 của UBND Quận 10.		Không còn HĐND		



S T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản <sup>2</sup>	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
<b>NĂM 1997</b>							
1	Nghị quyết	29/NQ-HĐ 08/10/1997	Nghị quyết của HĐND Quận 10 kỳ họp lần XIII Khóa VII về sơ kết một năm thực hiện Nghị quyết 3 chuyên đề của Hội đồng nhân dân Quận 10.		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1998</b>							
1	Nghị quyết	33/NQ-HĐ K7 15/7/1998	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Quận 10 kỳ họp lần XVI Khóa VII		Không còn HĐND		
<b>NĂM 1999</b>							
1	Nghị quyết	01/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v xác nhận tư cách đại biểu HĐND Quận 10 Khóa VIII		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	02/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v xác nhận kết quả bầu cử Thường trực HĐND Quận 10 Khóa VIII nhiệm kỳ 1999 - 2004		Không còn HĐND		
3	Nghị quyết	03/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v thành lập các Ban HĐND Quận 10 Khóa VIII		Không còn HĐND		
4	Nghị quyết	04/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v xác nhận kết quả bầu cử thành viên UBND Q10 Khóa VIII		Không còn HĐND		
5	Nghị quyết	05/NQ-HĐ 08/12/1999	Nghị quyết v/v bầu cử Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân Quận 10 nhiệm kỳ 1999 - 2004		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2000</b>							
1	Nghị quyết	10/NQ- HĐK8 21/01/2000	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 2		Không còn HĐND		

S T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản <sup>2</sup>	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
2	Nghị quyết	33/NQ- HĐK8 19/04/2000	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp bất thường lần 3 v/v phân bổ các chỉ tiêu KTXH năm 2000; Tổng kết 10 năm thực hiện chương trình hành động vì trẻ em và xây dựng chương trình hành động vì trẻ em năm 2000 “Năm trẻ em” và giai đoạn 2000 - 2010		Không còn HĐND		
3	Nghị quyết	59/NQ- HĐK8 18/7/2000	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp thường kỳ lần 4 về tình hình thực hiện nhiệm vụ KTXH 6 tháng đầu năm và giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2000		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2001</b>							
1	Nghị quyết	96/NQ- HĐK8 05/01/2001	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 5		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	28/NQ- HĐK8 13/04/2001	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp thường kỳ lần 6 v/v thông qua dự toán thu chi ngân sách và bổ sung danh mục công trình đầu tư, sửa chữa, duy tu năm 2001. Chuyên đề: Lập lại trật tự xây dựng, sửa chữa nhà và nâng cao chất lượng xây dựng các công trình XDCB.		Không còn HĐND		
3	Nghị quyết	51/NQ- HĐK8 16/7/2001	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 7		Không còn HĐND		

S T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản <sup>2</sup>	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
4	Nghị quyết	75/NQ- HĐK8 26/10/2001	Nghị quyết HĐND Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp thường kỳ lần 8 v/v tăng cường lãnh đạo thực hiện chương trình mục tiêu 3 giám.		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2002</b>							
5	Nghị quyết	07/NQ- HĐK8 18/01/2002	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 9		Không còn HĐND		
6	Nghị quyết	34/NQ-HĐ 24/4/2002	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Q10 Khóa VIII - Kỳ họp bất thường lần 10		Không còn HĐND		
7	Nghị quyết	60/NQ- HĐK8 17/7/2002	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 11.		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2003</b>							
1	Nghị quyết	08/NQ- HĐK8 10/01/2003	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 12		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	06/NQ-HĐ 10/01/2003	Nghị quyết v/v xác nhận kết quả bầu cử		Không còn HĐND		
3	Nghị quyết	10/NQ-HĐ 10/01/2003	Nghị quyết v/v phê chuẩn đơn từ nhiệm		Không còn HĐND		
4	Nghị quyết	32/NQ- HĐK8 11/4/2003	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Q10 Khóa VIII - Kỳ họp bất thường lần 13		Không còn HĐND		
5	Nghị quyết	110/NQ- HĐK8 12/12/2003	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 15		Không còn HĐND		

S T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản <sup>2</sup>	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
<b>NĂM 2004</b>							
1	Nghị quyết	04/NQ-HĐK8 09/01/2004	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa VIII - Kỳ họp lần 16		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	0 số/NQ-HĐK9 14/12/2004	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa IX - Kỳ họp lần 3		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2005</b>							
1	Nghị quyết	15/NQ-HĐK9 21/01/2005	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa IX - Kỳ họp lần 4		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	16/NQ-HĐK9 21/01/2005	Nghị quyết Hội đồng nhân dân Quận 10 Khóa IX - Kỳ họp lần 4		Không còn HĐND		
3	Nghị quyết	17/2005/NQ-HĐND 15/7/2005	Nghị quyết chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2005		Không còn HĐND		
4	Nghị quyết	18/2005/NQ-HĐND 15/12/2005	Nghị quyết về quyết toán ngân sách năm 2004, tình hình thực hiện ngân sách năm 2005 và dự toán thu chi ngân sách Quận 10 năm 2006		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2006</b>							
1	Nghị quyết	19/2006/NQ-HĐND 13/01/2006	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2006		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	20/2006/NQ-HĐND 13/01/2006	Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát năm 2006		Không còn HĐND		

S T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản <sup>2</sup>	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
3	Nghị quyết	21/2006/NQ -HĐND 13/01/2006	Nghị quyết ban hành quy chế hoạt động của HĐND Quận 10 Khóa IX, nhiệm kỳ 2004 - 2009		Không còn HĐND		
4	Nghị quyết	23/2006/NQ -HĐND 21/7/2006	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2006		Không còn HĐND		
5	Nghị quyết	27/2006/NQ -HĐND 06/10/2006	Nghị quyết về quy hoạch phát triển mạng lưới Thương mại - Dịch vụ - Chợ trên địa bàn Quận 10 giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2015		Không còn HĐND		
6	Nghị quyết	28/2006/NQ -HĐND 06/10/2006	Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch chung Quận 10 đến năm 2020		Không còn HĐND		
7	Nghị quyết	27/2006/NQ -HĐND 20/12/2006	Nghị quyết về quyết toán ngân sách năm 2005, tình hình thực hiện ngân sách năm 2006 và dự toán thu chi ngân sách Quận 10 năm 2007		Không còn HĐND		
8	Nghị quyết	28/2006/NQ -HĐND 20/12/2006	Nghị quyết về điều chỉnh địa giới hành chính giữa Phường 14 & Phường 15 Q10		Không còn HĐND		
9	Nghị quyết	29/2006/NQ -HĐND 06/10/2006	Nghị quyết về công nhận kết quả phân loại đơn vị hành chính cấp Phường thuộc Quận 10		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2007</b>							
1	Nghị quyết	33/2007/NQ -HĐND 19/01/2007	Nghị quyết v/v thành lập quỹ thưởng thành tích điển hình, nổi bật trong phong trào thi đua hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội tại Quận 10		Không còn HĐND		

S T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản <sup>2</sup>	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
2	Nghị quyết	38/2007/NQ -HĐND 30/3/2007	Nghị quyết về tổng kết chuyên đề quy chế dân chủ cơ sở		Không còn HĐND		
3	Nghị quyết	01/2007/NQ -HĐND 17/7/2007	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2007		Không còn HĐND		
4	Nghị quyết	02/2007/NQ -HĐND 17/7/2007	Nghị quyết về quy hoạch cổ động chính trị và quảng cáo ngoài trời trên địa bàn Quận 10 giai đoạn 2006 - 2010		Không còn HĐND		
5	Nghị quyết	03/2007/NQ -HĐND 20/12/2007	Nghị quyết về tình hình thực hiện ngân sách năm 2007 và dự toán thu chi ngân sách Quận 10 năm 2008		Không còn HĐND		
6	Nghị quyết	04/2007/NQ -HĐND 20/12/2007	Nghị quyết về bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư, sửa chữa, duy tu năm 2007		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2008</b>							
1	Nghị quyết	01/2008/NQ -HĐND 16/01/2008	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2008		Không còn HĐND		
2	Nghị quyết	02/2008/NQ -HĐND 16/01/2008	Nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát năm 2008		Không còn HĐND		
3	Nghị quyết	03/2008/NQ -HĐND 16/01/2008	Nghị quyết về giao kế hoạch đầu tư - sửa chữa - duy tu năm 2008		Không còn HĐND		
4	Nghị quyết	04/2008/NQ -HĐND 16/01/2008	Nghị quyết về định mức chi cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Quận 10, Khóa IX		Không còn HĐND		

S T T	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản <sup>2</sup>	Tên gọi của văn bản/trích yếu nội dung của văn bản	Kiến nghị (sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)	Nội dung kiến nghị/lý do kiến nghị	Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo	Thời hạn xử lý/kiến nghị xử lý; tình hình xây dựng
5	Nghị quyết	05/2008/NQ -HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về thực hiện chuyên đề “Năm 2008 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” trên địa bàn Quận 10		Không còn HĐND		
6	Nghị quyết	06/2008/NQ -HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Q10 đến năm 2020		Không còn HĐND		
7	Nghị quyết	07/2008/NQ -HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2008		Không còn HĐND		
8	Nghị quyết	08/2008/NQ -HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư sửa chữa, duy tu năm 2008		Không còn HĐND		
9	Nghị quyết	09/2008/NQ -HĐND 22/7/2008	Nghị quyết về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006-2010) của quận 10.		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2009</b>							
1	Nghị quyết	01/2009/NQ -HĐND 14/4/2009	Nghị quyết về tổng kết nhiệm kỳ 2004-2009, khóa IX của Hội đồng nhân dân quận 10		Không còn HĐND		
<b>NĂM 2010</b>							
1	Quyết định	003/2010/ QĐ-UB Ngày 04/10/2010	Quyết định về việc ban hành quy chế sửa đổi, bổ sung về tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 10.		Không còn HĐND		

1. Tên danh mục có thể thay đổi căn cứ vào mục đích, phạm vi, đối tượng, phương thức hệ thống hóa, tổng rà soát văn bản hay rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn.

2. Trường hợp kiến nghị ban hành mới thì không cần ghi nội dung này.

---

**VĂN PHÒNG UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: 86 Lê Thánh Tôn, quận 1

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: [tcb.ubnd@tphcm.gov.vn](mailto:tcb.ubnd@tphcm.gov.vn)

Website: [www.congbao.hochiminhcity.gov.vn](http://www.congbao.hochiminhcity.gov.vn)

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng